Do Vĩ Phương Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Hội Học Southell)

NĂM THỨ 30 — Số 5555

Ngày thứ hai 10 Mai. 1937

Ngày mùng 1 tháng tư (dủ) NĂM ĐINH-SỬU

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Báo báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Giải hài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BẢO-QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thang mặt cho tân báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm...	12$00
Sáu tháng.	6.50
Ba tháng.	3.50
Mỗi số.....	0.04

LẠI MỘT VẤN-ĐỀ SANH TỬ NỬA TRONG LÚC ÔNG J. GODARD TRÌNH BÀY SỰ CẢI-CÁCH

Một nguy cơ cho nền nông-nghiệp tới đây

Súc vật là cánh tay mặt của các nông-gia trong việc làm mùa màng mà ít năm tới đây xứ nầy không thể nuôi súc vật nửa đặng

Số báo đã qua, tôi theo lời hứa chánh-đốn số phận lao-nông xứ nầy của đại-sứ lao-công Justin Godard, tôi đã bàn đến việc « Kiểm thị-trường tiêu thụ lúa gạo ta». Bài ấy ra rồi, tôi lại có tiếp nhuyện cùng một nông-gia ở Hậu-giang có tỏ bày nhiều ý-kiến về chương trình chấn-hưng nông-nghiệp, và ông không đầu điểm sự vui mừng của ông về những phương pháp khoa-học đem ứng dụng trong nông-nghiệp. Chúng tôi tưởng công nên bàn đến và mong rằng những nguyện vọng ấy đăng thấu tai các nhà có trách nhiệm trong việc thi-hành chương-trình chỉnh-đốn nông-nghiệp cho xứ nầy sắp tới đây.

Bài trước nói về việc « Kiểm thị-trường tiêu thụ lúa gạo » là một việc rất hay, nhưng nếu sự chấn-hưng nông-nghiệp không đặng hoàn toàn, hay còn nhiều chỗ phiền phức, hoặc cách « sanh-sản » còn phải chịu nhiều chi phí nặng quá « chừng như đó » thì chẳng khác nào để cây trước bò.

Vì dầu đã có thị-trường tiêu-thụ mà nông-sản ta lại bán với một giá đắc hơn nông sản của các xứ khác, thì cũng khó bề cho người ta tiêu-thụ.

Ấy rồi sức sanh sản của nông-nghiệp xứ ta đã không đặng nhiều, mà lại còn phải chịu số phận như cà phê ở Brésil lại càng nguy hơn nữa.

Thiệt-trạng nền nông-nghiệp xứ ta

Cứ như vị nông-gia ấy nói với chúng tôi: theo lời hứa chấn-hưng nông nghiệp xứ nầy như khai phá mở mang các chỗ hoang-vu, phân phối điền sản lại v. v. của ông J. Godard, thì tôi chẳng hiểu ông ấy định chấn-hưng bằng phương-pháp nào, chớ nếu không nghĩ đến khi cụ (outils) thật là một sự khiếm-khuyết có tai hại rất lớn vậy. Vì hiện nay hầu hết các ruộng đất ở các miền Hậu-giang đều làm « ruộng sạ ».

Ruộng sạ là thế nào?

Chắc bà con ở đô thị không biết, chớ đối với các nhà nông không ai còn lạ. Cách làm « ruộng sạ » là lúa rải thì tên đất rồi mọc lên tự nhiên cứ để vậy thôi, chớ không phải như « ruộng giấn » là phải rẫi mạ, rồi dem mạ mà cấy chỗ khác nữa. Bởi vậy hễ làm ruộng sạ, thì không một khoảnh đất nào để trống cả, và không lúc nào mặt ấy đặng yên.

Sau khi xảy ra vụ rút-ro nầy thì trâu bò là cánh tay mặt trong việc làm mùa màng của các nông-gia từ lúc sửa sang đất cho đến khi gặt hái đem về đẹp cho ra hột lúa để vào bồ.

Ấy là thiệt-trạng các ruộng đất làm theo ruộng sạ trong năm.

Bắt đầu từ tháng giêng thì lúa đều gặt hái xong, đất trống, lúa ấy trời nắng gắt, nông-gia cần phải cho trâu bò cày, để trở đất, và nhờ sức nắng ấy giết cho hết cỏ. Từ đó trong các đồng ruộng mình mông chỉ là toàn là mặt đất sấy trông lỗng. Qua tháng ba tháng tư, mưa xuống lại phải lo bừa lại một lần nữa cho mặt đất bằng phẳng và những cọng cỏ lớn còn sống sót tiêu mất đi.

Sau vài đám mưa, thì nông gia bắt đầu sạ lúa. Đó thì cảnh đồng hầy giờ đã hóa ra vườn lúa mọc lên. Từ đó đến mùa nước lên, những ruộng ấy không ai qua lại nữa, cho đến tháng 11 tháng chạp thì bắt đầu gặt hái, đem về đỗ đống cho trâu bò đạp.

Ấy đó, thì như tôi đã nói trên, nếu làm ruộng sạ thì không còn một chỗ nào thừa dư ra cả. Đã vậy có chỗ người ta gặt hái sớm lắm, còn làm rẫy như trồng dưa, trồng đậu nữa là khác. Như thế trọn 12 tháng trong năm không một lúc nào trên mặt ruộng lại có động một cọng cỏ, mà trâu bò như đã nói là cánh tay mặt của các nông gia cần có mà sống, thế rồi trâu bò sẽ ăn những gì hầy giờ?.

Chúng tôi cũng không quên hiện nay, còn những chỗ hoang vu trâu bò còn có thể liếm lấp mà qua ngày đặng, nhưng còn có chỗ ruộng đất đều khai phá hết, trâu bò chỉ phải ăn rơm và có khi ăn qua loa vài cọng cỏ theo vườn tược, nên chi sức vật đều rất ốm không còn đủ sức để làm những việc nặng nề như thế đặng.

Hiện nay trong các đồng ruộng lại còn có đến cái thảm cảnh nầy, ấy trẻ chăn súc-vật, bổn phận là phải kiếm cỏ cho súc-vật ăn.

Thế mà cỏ không có, có chỗ phải bẹ xuống đi xa mấy chục cây số để các cỏ cho trâu bò ăn. Vì thế mà thường khi các Hương-chức trong làng phải xử nhiều vụ kiện rất buồn cười như: ăn trộm cỏ cho trâu bò, thả trâu bò cho ăn mùa màng, ăn cắp đọt lúa..v.v...

Đó là những chi-tiết nhỏ mọn, nhưng mà đối với vấn-đề chấn-hưng nông-nghiệp chúng ta không thể bỏ qua đặng vậy.

Đã thế không phải chờ lời hứa của ông J. Godard, mà chánh phủ ở đây vẫn lo luôn về sự khai phá ruộng đất hoang-vu, thì nhơn lúc đại-sứ lao công J. Godard đưa bản chương-trình cải cách và chấn hưng nông-nghiệp xứ nầy, các nhà có trách-nhiệm của sẽ nên lưu ý đến để dự một phần trong chương-trình ấy.

Phải đem khoa-học ứng dụng vào nông-nghiệp

Nói đến phương-pháp để bổ cứu cái khuyết-điểm ấy, chúng tôi không sao dám quên những công nghiệp rất rực rỡ đã đạt thành của cô sở « Dẫn thủy nhập điền » (Hydraulique agricole) ở xứ nầy.

(Coi tiếp trương sau)

TAI NẠN BẤT NGỜ

Vụ xe hơi lui vô phô đụng phải đứa bé 13 tuổi

Cách năm đã sáng, tại chợ Hanh-thông-Tây bạn hàng thức dậy lo dọn hàng ra cho bán; đúng lối 5 giờ rưỡi sáng bữa chúa nhựt ngày 9 Mai 1937 một cái xe hơi hiệu Citroën số C. B. 947 tự chủ cầm bánh lái Cholon chạy vô Hanh-thông-Tây do con đường số 12 không biết tại sao mà xe lui vô giải phố 1e cảng của Ng-v-Qui đụng phải đứa bé 13 tuổi tên là Phạm-thị-Nam con của Phạm-v-Bùm, đứa bé nầy ở cho Cô Ng-thị-Y nghề bán đồ tạp hóa tại chợ, nên mới buổi sáng đầu gánh đồ ra hàng cho cô chủ. Rồi bữa đó gánh ra khỏi cửa thì liền bị xe lui vô đụng té chết giấc.

Sau khi xảy ra vụ rủi-ro nầy thì làng sở tại liền dẫn làm biên bản và cho chở đứa nhỏ bị nạn vào đường đường Gialdinh cho quan thầy cứu cấp; còn chủ xe thì vào đường đường với thầy xả làng sở tại thâm đứa nhỏ bị nạn coi mạng nhẹ thế nào và cho tiền cơm thuốc đứa nhỏ năm đồng, còn phần gánh đồ bị thiệt hại kia nào là hột vịt mạng gặt bể lên khênh, đường tán, khoai lang tây, cà tomate hộp, petite boîte hộp mấy hũ cái bể thảo bị xe đè bể nát, tào hủ, mỹ hai bà thứ, cũ hành tỏi và kẽ trên 3, 9 món nữa đều bị xe đè nát, tính ra nội gánh đứa nhỏ có trên 7p. mà hư hao thiệt hại không dưới 4p., nhưng ông Tây không nói tới, còn hỏi chủ là cô Ng-thị-Y sao không đòi sở tốn và sự thiệt hại gánh đồ thì dân nghe trả lời rằng không đáng là mấy; chỉ sợ « đứa nhỏ bị nạn rồi có bề gì thì đáng thương tiếc là không khi nào kiếm đứa thứ hai đặng.

NGUYỄN-XUYÊN-SƠN

Tiếp theo ngày đó lối 5 giờ chiều cũng có cái xe Ford limousine cũng do ông Tây cầm bánh quên coi số mấy..., đụng phải xe thổ mộ của Ng-văn-Được ở Gialdinh lật xuống ruộng, nhưng không hư hao chút nào, thành thử không chi lộn xộn, thử nghĩ ngày đó là ngày gì mà cũng con đường số 12 xa cách không quá 500m mà xảy ra 2 vụ xe đụng, làm nhọc lòng mấy ông làng và linh phải lấy biên bản, trong 2 vụ nầy đều có Hương hào Cùng chứng kiến.

CÒN HƠN PHÁ CHÙA PHÁ MIỂU

Một bọn bắt lương vào khiến tủ sắt của nhà trường Baria

Bộ quân bắt lương mấy hết chỗ đào ngạch rồi sao mà nay lại vào trường học Baria, khiến cái tủ sắt, trong ấy có đựng một số bạc 44p.92 liền cơm của học trò, sau khi anh cu-li trường hay chuyện nầy, liền chạy đi cáo báo với ông cò đến làm án kết.

Mong sao nhà chuyên trách nên tìm bắt cho được bọn bất lương nầy.

MỘT NGHỊ-ĐỊNH LÀ MỘT CỬ-CHỈ TỪ-THIỆN

Quan Thông-Đốc PAGÈS với đám trẻ hoang

Ngài đã ký nghị-định cho lập một ủy-ban để bảo-hộ trẻ hoang

Chúng tôi đã nhiều lần nói đến tấm lòng khoan-hồng đại độ của quan Thống-Đốc Pagès đối với các cuộc từ-thiện ở xứ nầy.

Vừa rồi ngài đã ký một nghị-định ngày 28 2-vril cho lập một ủy-ban để bảo-hộ trẻ hoang ở Nam-kỳ. Trong ủy-ban ấy gồm có đủ các thân-hào đứng đầu ở Nam-kỳ đã tài đã sức để đảm đương công việc ấy. Ủy-ban ấy đặng có đủ các phương-pháp về vật chất và tinh thần để làm xong nhiệm vụ.

Quan Thống-đốc Pagès

Trong ủy-ban ấy có:

1° *Ông Berland* Tham-biện Chủ-tỉnh Gialdinh làm *Ủy-trưởng*.

2° *ông Neumann*, Hội-đồng quản-hạt Nam-kỳ, *Phó ủy-trưởng*.

3° *ông Essoui*, Rédacteur des service civils, *Thơ-ký*.

4 *William Baze*, chủ đồn điền cao-su, *Hội-viên*.

5° *ông Fauqeenoi*, Chủ-nhiệm báo L'Alerte, *Hội-viên*.

6° *ông David*, Nhà đèn, *Hội-viên*.

7° *Bác-sĩ Moniel*, *Hội-viên*.

8° *Bà Vielle Hội-viên*.

9° ông Hội-trưởng hội bảo-hộ nhi-đồng Nam-kỳ, *Hội-viên*.

10° Bác-sĩ *Trần-văn-ĐÔN Hội-viên*.

11° Trạng-sư *Xavier Hội-viên*.

12° Trạng-sư *Bernard Cố-vấn pháp-luật*.

Ủy-ban nầy chăm lo về những phương-pháp có hiệu quả và có thể bảo hộ những trẻ hoang, hoặc như tìm kiếm để giáo-dục và cho học nghề v. v...

NHỚ XEM
Hóa-thiêu Hồng-liên-Tự.
-:- Nơi trương 2 -:-

TIN ỐC CHỐN THÔN QUÊ

Một toán cướp trên 50 đứa, đánh nhà của một bà quá phụ

...Tàn trận, bọn cướp bườm đi bỏ lại thây đăng trường bị thây hương quân làng sở tại bắn thác, và một khẩu súng trường

Hôm rồi đây tại làng Tân-Hưng (Sốc-giăng) ở nửa đường Bang-Long Soctrang, có xảy ra một vụ cướp khá to, đánh nhà bà góa phụ Thị-Um, vợ của thầy xã trưởng Long quá cố.

Vào 12 giờ đêm, giữa lúc dân quê đang yên giấc, sau khi chái nắng dầm mưa trọn một ngày, thì bỗng đâu có tiếng hô hét ở xa đưa lại, làm cho ai ai cũng phải giựt mình chồm dậy mà chạy đến nơi có tiếng hô hét, coi sự chi.

Đến nơi, thì mới hay có một toán cướp trên 50 đứa đây đánh nhà bà xã Long. Sau khi dập cửa được, tuôn vào nhà, bọn chúng liền bứng rương, phá tủ và lo tom gớp đồ đạc, đã ở ngoài sân chừng vài tên cướp, hô hét thị oai thôi.

Và rất may lúc ấy, bọn chúng bắt không được tài chủ, vì bà xã Long và 2 cô con gái ngủ ở trên lầu, và mỗi khi trước đi ngủ, bà đều rút thang lên, đóng cửa hầm lại, vì nhờ thế 3 mẹ con bà thoát khỏi tay bọn hung ác.

Cách đó không bao lâu hương-quản làng sở-tại hay tin, liền nổi mồ lên, hiệp cùng dân làng tới trợ cứu. Chính thầy hương-quản tay cầm cây súng, lần mò ở dưới mé sông đi tới, sợ chúng bọn cướp chạn đường.

Khi gần đến, thầy bèn nằm sát xuống đất và đưa súng lên trời bắn một phát, kế thầy chỉa đại vào bọn cướp bắn.

Đùng! có một tên cướp ngã xuống đất, bị đạn trúng gầy chơn.

Thấy thế bọn cướp liệu thế không xong tình hui, viên chánh đăng nóng tiếc lên, mới xách súng đi ngay lại chỗ có lửa nổ để kiếm người giết bao thù cho đồng đảng.

Không hề nao núng, và sợ sét thầy hương quản liền chia súng vào ngực tên chánh đăng bắn thêm 1 phát nữa. Không kịp la, gã chánh đăng liền ngã bất ngửa ra chết trên vũng máu: sau liền khi ấy bọn cướp trốn đi hết, có công theo lên bị gầy chơn. Kẻ nhà chức trách làng tới làm án kết, có lượm được một khẩu súng trường, và 1 viên đạn cỡ 16 ly. Số tiền bị cướp, quần áo, và bàn tủ chế bị đập phá ước bao tính có trên 1.000p.

Trong lúc bọn cướp sang vào nhà có một người bạn ở trong nhà, liều thân nhảy ra cự địch, bị bọn chúng chém cho 7 đao ở đầu nhào tốt, nhưng may bịnh tình không lấy gì làm nặng.

ANH BÌNH CHẾT MỘT CÁCH TỨC TỐI, CHÚNG TA HÃY TỎ SỰ ỨC UẤT BẰNG CÁCH GIÚP NGƯỜI QUÁ PHỤ VÀ ĐÁM CON THƠ

Dân Annam có yêu nhau không?

Anh em một nhà mà không yêu nhau, chính là yếu-điểm để người ngoài lợi dụng phân rẻ mà hiếp đáp

Anh Lý-văn-Bình đã chết!

Tôi đã vạch mặt chỉ trán các phạm-nhơn, dầu sống dầu nhọc cũng là một ân-lệ phải đền trả tánh tình của một vài người đáng cho người thức thời khinh rẻ.

Dư luận sôi nổi... các báo phê-bình. Như chúng tôi đã nói so sánh hay phân bì nó cũng chỉ thế thôi.

Nếu cứ để thì giờ bút mực mà phê-bình so sánh mãi những vụ ấn như thế, thì chúng ta chỉ phí công vô ích, mà nếu là người thuộc dường lối tiến-hóa của lịch-sử nhân loại, thì không nên lấy thế làm lạ.

Ta biết thương người chết một cách tức tưởi, ta biết giận hạng người vô lương. Vâng đó là cái hay rồi, bây giờ chúng ta — chung tất cả các hạng người các dân-tộc có lương tâm biết trọng nhân-đạo — phải hiệp nhau lại để tạo một phong-trào tạo lên một lực lượng để thị nhục hạng người tàn nhẫn và làm cho dư-luận xứ nầy đã kết án những hạng người ấy. Như thế nó cũng bằng mười cái đầu rơi, mấy trăm năm cầm cố của các phạm-nhơn. Như chúng tôi đã nói mãi rằng: vì dân ta quá nhẫm mồng nhu nhược, nên bấy đau nay ai muốn làm gì cũng đặng, ai muốn bẩu giá-trị của dân Annam nhẹ hơn con chó như một người đàn bà Anh đã nói, mà báo « Tribune Indochinoise » đã thuật lại, cũng không ai cần biết làm gì.

Như thế, cái chết của anh Bình đây, chính là dịp để ta cho họ biết dân Annam có thân thân đoàn kết hay không?

Thế thường trong cuộc đời cạnh tranh sở dĩ kẻ mạnh mỗi lúc không thể mỗi hiếp đáp đặng người yếu hơn mình là kẻ sợ chừng « nó có lú thì cũng còn chủ nó khôn », nên chỉ trong đời biết bao nhiêu kẻ mạnh mỗi lúc gặp người yếu mà họ muốn ăn gan uống huyết nhưng họ phải dần mà bỏ qua. Nếu không thế thì bằng ngày ta phải thấy biết bao những cảnh tối vô nhân đạo hơn nữa.

Còn vụ án của Lý-văn-Bình ở Hà tiên đây chỉ là một trong trăm ngàn vụ ấn khác, nhưng cái ấn mạng nầy có phần đặc biệt hơn là nó có tánh cách chung mà thôi.

Bởi vậy theo như các báo đã than phiền ấn nặng ấn nhẹ kia, chúng tôi quả quyết điều đó không thể nào sửa trị đặng cái tánh lỗ mãn tàn bạo, của một vài hạng người, mà ít ra chúng ta phải có đủ tài lực đức trí mà tự vệ lấy, để mãi khi nói đến tên dân Annam mà họ phải « chừa » cái tánh tình cộc cằn vô phu ấy đi.

Ấy vậy, chúng ta — nhứt là dân Annam — phải đem cái chết của anh Bình mà ghi vào lịch-sử tiến-hóa của dân chúng xứ nầy đi. Chúng ta phải tỏ, tình đoàn thể, phải yêu mến nhau. Mặc dầu thường ngày đối với các hạng người, ta có quan niệm rằng sao hay lý thường khác nhau thế nào, thì nay đứng trước một thời kỳ nghiêm trọng như thế nầy — nghĩa là chúng ta đã bị hiếp đáp nhiều quá rồi — thì chúng ta phải kết thành Annam hãy đứng dậy như một người để tính đoàn kết của chúng ta. Như thế để sau nầy có một anh chàng lỗ mãn bướm bỉnh nào còn những cái tánh tàn nhẫn ấy nữa đó lại mà kinh hãi.

Dân Annam phải yêu nhau đi! Hãy tỏ lòng thương tiếc với nhau nhau đi!

Hiện nay, người quả phụ đang ngồi khóc cả trong cảnh chết tranh chung quanh thì bốn đứa trẻ dại bú đói ăn... ngó lại gạo hết, nhà đột mà không biết trông cậy nhờ ai. Cái thảm trọng đau đớn ấy gây ra bởi hai phạm-nhơn Pierre Bernard và Farci, mà ngày nay họ nói hy nghèo không thể đền bù gì đặng cho những cái cùi trở cái gót giầy sắt vận xéo trên ngực ngan hông của anh Bình ở Bungalow Hatien lúc nọ.

Nếu ta nghĩ đến thế mà ta biết tức, ta phải cố-động cho hết thảy ta con, chung quanh ta biết tức với. Rồi kế lí người nhiều chút ít tùy theo sức mình góp quyên để cứu-tế cái gia-đình khốn nạn ấy. Sự cứu-tế nầy dầu ít nhiều gì cũng nên, miễn là nó phải có phải được cho đông để tỏ cái cứu-tế theo một nguyên-tắc riêng, để cho dư-luận thêm sôi nổi lan rộng, cho trí óc mọi người đều phải nhớ đến cái vụ án mạng tàn-nhẫn thương tâm nầy.

Khóc than là điều khiếp nhược có ích trình độ dân ta ngày nay đã thoát ngoài chỗ ấy rồi, mà bấy giờ ta phải tự lo lấy với nhau mà thôi. Nhưng vẫn cố khó kêu đến trời cao, thì nay ta chỉ có một cách dễ phô dụ nhất là để cho ai muốn đánh đập cứ chịu, rồi hiệp nhau mà cứu-tế cho nhau mà thôi.

Nói vào đến triệt để đi nữa, nếu việc nầy mà không để cho họ kiên nể cho cố hiệu-quả chăng nữa, nhưng chúng ta cứ thế mất có lẻ một ngày kia họ sẽ thấy cái trái ba-lông ấy đã bom hơi nhiều, rồi tự nhiên họ phải tự lo mà xả bớt hơi.

Hãy gởi tiền cứu giúp gia-đình anh Lý-văn-Bình đó là nghĩa-vụ của bết thảy người Annam vậy.

MỘT CỬ-CHỈ TỪ THIỆN

ÔNG Phan-văn-Chương quyên giúp cho gia-đình Lý-văn-Bình một đồng bạc

Hưởng ứng theo lời hiệu triệu của chúng tôi mở cuộc lạc-quyên giúp gia-đình người bạc-mạng là Lý-văn-Bình, sớm mai hôm nay ông Phan-văn-Chương đem đến quyên vào quyên số vàng một đồng. Thế là quyên số vàng lại báo quán chúng tôi có thể trình:

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN	10 đồng.
Ông Phan-v-Chương	1 đồng.

Ước ao bà con xa gần nên quyên giúp vào thêm nhiều nữa.

THÔNG CÁO CỦA CHÁNH-PHỦ

Ủy-ban kiểm-sát giá sanh-hoạt đã làm những gì?

Từ lúc mới lập ra, Ủy-ban kiểm sát giá cả các vật thực và các hàng hóa cần yếu không lúc nào mà không lưu ý đến trách-nhiệm của mình dầu ở các tỉnh hay tại địa-phương Saigon-Cholon cũng thế. Đã có nhiều biên-bản thưa các thương-gia về lội không để giá hàng hóa và đã có 63 tờ trưng rao của Ủy-ban gởi cho các thương gia đã để giá bán vật thực cao hơn giá đã định. Có một người trong bọn ấy không kể gì lời truyền rao của Ủy-ban, nay đã bị đưa ra tòa trừng-trị rồi.

12 MAI — 8 GIỜ TỐI
Tại nhà Hát Tây

Các nhà ham mộ nghệ-thuật nhớ đến xem:

1° Điệu oa vũ kim-thời gánh MAI-HOA ở Thượng-hải, gồm có 10 cô gái tuyệt đẹp ca múa đủ điệu.

2° Lối hát xưa của ta: Lớp THÁM-TRỊNH-ÁN lại đo toán những cô đào hay ở ba gánh hiệp lại làm tuồng như có Năm NHỎ, cô Tư CHÂU, cô Sáu NỮ, cô Ba Đắc.

Trong mấy giờ mà phải bày cho đủ chỗ hay trong hai điệu hát, nên phải lựa rõng những lớp ca múa và những màn hát thật hay mới đem ra diễn.

Giữ giấy trước ở số 51, Rue Mac-Mahon, Saigon

GIÁ CHỖ NGỒI: 2$20 và 1$65

NHỮNG NGƯỜI THẤT CHÍ

Ba người toan huỷ kiếp đời

Giữa lúc những người người an vui các cuộc khoái lạc, mà ba người sau nầy lại đi quyết quyên-sanh.

Trần-Ôn, 22 tuổi ở đường Lefèbre, số 105, không rõ vì duyên cớ gì lại uống thuốc ngủ tự tử. Đến chừng người nhà đưa chở khách vào đường đường Chợ Rẫy cứu cấp, thì đã muộn rồi, nên quá 11 giờ rưỡi Trần-Ôn thở hơi cuối cùng.

Bốt quận nhứt đã mở cuộc điều tra.

Người thứ nhì, cũng một ngày hôm qua, vào 10 giờ rưỡi, chị Ng.-thị-Hai 30 tuổi, ở đường Lacotte lại uống dầu sáng tự tử. Người nhà hay chở vào nhà thương Chợ Rẫy cứu khỏi; và cũng không rõ nguyên nhơn tự sao!

Người thứ ba, đàn ông, tên là Lê-văn-Trọng ở Hàm-sỏi, Gialdinh, vì nghèo nàn, nên anh phải quyên sanh: sau khi chở anh vào nhà thương Chợ Rẫy được vài giờ thì anh liền tắc hơi, vì anh quá uống nhiều phác chà.

Thế là, giữa lúc người cười cợt vui vẻ cũng có người buồn tuổi sầu nào vô hạng đến phải quyết kiếp sống.

NHÀ IN NGUYEN-VAN-CUA

57, Rue Lucien Mossard

Saigon

Có in tờ Cờ của làng hình nhiều màu rất khéo. Giá rẻ

Trong vùng đất — Việt —

Bạn và vợ

Giađinh. — Vào lối 7 giờ tối ngày 5 Mai, ở gần ngã ba Bình-hòa có xảy ra một tấn kịch đã làm náo động dân sự miệng ấy mà nguyên-nhơn cũng vì tình mà ra.

Thầy Pierre Ng.-v-L pháp tịch có một người vợ tên là Bảy Cơ hồi nghề làm mụ ở Gò-vấp.

Thầy L... chuyên nghề sản bán thường hay lên miệt Xuân-Lộc ở cả tuần nầy qua tháng kia luôn. Cô Bảy Cơ ở nhà, lại dan díu với thầy Ch.. giúp việc tại sở ârip ở Saigon là người cùng xóm. Cô Bảy Cơ thường tới nhà thầy Ch... ăn dật nằm dựa nên rồi có người mới viết thơ gởi lên Xuân-lộc mách việc ấy với thầy L...

Thầy L.. được thơ độc xong tức giận lắm, tuy thầy bị bịnh rét đã nằm vùi mấy ngày rày không cơm nước gì chớ thầy cũng tức tốc chổi dậy ngồi xe hơi để trở về nhà.

Về đến nhà, dọ hỏi biết rõ đầu đuôi những chuyện mê vợ thầy đã gây ra trong khi vắng mặt thầy, thầy L... liền lấy một khẩu súng lục nạp đạn đàng hoàn bỏ vào túi đến nhà thầy Ch. tìm thầy để nói chuyện.

Lúc thầy L. đến nhà thầy Ch. thì thầy nầy đi làm chưa về. Thầy L. cũng ráng ngồi chờ đến gần 7 giờ mới thấy thầy Ch. về tới.

Thầy L. và thầy Ch. vốn đã quen biết nhau từ trước. Gặp thầy Ch. về thầy L. làm bộ tình để thầy nầy dì dùng cơm rồi mời lên nhà trên nói chuyện.

Hai người nói chuyện gì với nhau không rõ, mà lâu đâu còn nói nhỏ, đến sau lại to lên. Rồi người ở gần đó nghe thầy Ch nói lớn.

— Mầy lớn tiếng hãy tao bắn thầy thăng cha mầy.

Có anh Lâu là người lân cận của thầy Ch... nghe lộn xộn bèn nhà thầy liền chạy qua can, thì thấy thầy L... đang đưa mũi súng lục chỉa vào mặt thầy Ch...!

NAMKY

Thấy có người muốn can thiệp vào vụ nầy, thầy L... vừa ngó ngoáy lại sau vừa nói:

Thằng nào nhảy vô can tao bắn ở chết chịu.

Thừa dịp nầy, thầy Ch.. bèn phóng đại ra đường thả nước lớn riết xuống phía ga Bà chiểu vừa chạy vừa la mả-tà inh-ỏi.

Thầy L... quay lại thấy thầy Ch... ra ngoài đường, rồi, bèn cầm súng rượt theo bắn 6 phát, nhưng không một phát nào bắn trúng thầy Ch.... và có đều may là cũng không trúng một người lạ nào.

Thầy Ch.. chạy luôn đến bót Bà-chiểu thừa với ông cò thì thầy L.. cũng rượt theo tới đó. Nhưng thầy L... đến đây báo lại cho thầy Ch.. sự thêm nữa chớ chớ không phải muốn bắn thầy. Thầy L. chỉ đem súng lại nạp cho ông cò Raymondet rồi chịu bội zét ra thầy L... tuy dân Pháp mặc dầu, song dùng cây súng lục ấy không có xin phép, nên bị ông cò Raymondet bắt để lấy lời khai. Thầy L... khai rằng cây súng ấy hãy nài lại của một người bạn.

Còn việc bắn thầy Ch..., là có ý dọa cho thầy Ch. sợ chơi chớ không có ý bắn thầy.

Sớm mai hôm qua ngày 7 mai, thầy Ch... đã bị giải Biện-lý.

Và sau khi xem hồ sơ thầy quan biện lý liền cho thầy tự do như cũ.

Theo lời của thầy Pierre L... tuyên bố với bạn đồng nghiệp ở đây, thì thầy chẳng hề có ý làm hại ai hết.

Sở dĩ thầy tỏ cái thái độ như vậy là vì thầy Ch... đã chẳng ăn năn lỗi thầy đã làm, lại còn tỏ ý khiêu khích thầy nữa.

Người nào đứng trước cái thái độ ấy làm gì không nổi giận cho được.

Trước mặt quan Biện lý thầy Pierre L... lại còn khai rằng: nếu vợ thầy mà biết cải hóa trở lại với thầy, thầy sẽ bỏ lỗi và ăn ở tử tế như trước.

Hiện giờ cô Thành tên tộc thiệt của cô Bảy Cơ, đã trốn mất rồi.

C L

Rủi ro bất ngờ

Cholon. Sớm mai hôm ngày 7 mai vào 8 giờ, anh Lang 39 tuổi giúp việc cho nhà máy xay gạo « Quảng-trung Hưng » ở Bình-đông đang lui cui làm việc dưới đất thì ở phía trên lầu có một tên khách trú làm rớt một cây sắt thệ nặng xuống đất, rủi cho Lang cây sắt ấy lại rớt nhằm đầu anh, làm cho anh phải té chết giấc, máu ở vết thương trên đầu phụng ra có vòi. Người trong nhà thấy vậy bèn chạy ra chở anh Lang vào nhà thương Chợ-rẫy lập tức, vết thương ở đầu anh Lang nặng lắm không biết chừng anh vở sọ nữa.

Bót Bình-đông đã làm ăng kết về sự rủi ro nầy.

Một tên Thổ bị đánh bể sọ

Soctrăng. — Trưa ngày 5 Mars vào lối 11 giờ rưỡi, thầy phó bương quản làng An-ninh có chở vào nhà thương một tên Thổ trạc chừng 35 tuổi bị đánh bể sọ, máu trong lỗ tai lỗ mũi chảy ra rất nhiều. Tên Thổ nầy mê mang bất tỉnh, thành thử trong nhà thương không một ai biết mặt nó là chi.

Theo sự dọ hỏi của chứng tôi thì tối đêm ấy gần đây có hát dù-ká, nên tên Thổ nói trên mới lẩn vào, đến coi hát, rồi không rõ vì sao mà lại bị chúng đánh đến nỗi uẩm bất tỉnh ở bên vệ đường; mãi đến sáng ra người ta mới hay, cáo báo với làng và chở tên thổ vào nhà thương.

Theo lời 1 thầy điều dương nói lại thì tên thổ ấy bị đánh vở sọ bịnh tình khá nặng và bị đánh bằng một khúc tre có củ.

Trong lưng tên nầy có dắt một con dao, người ta độ là vì sự hiểm thù nên va mới bị đánh.

Nhà đương cuộc còn đang mở cuộc điều-tra.

N M C.A

TRUNG KỲ BẢO-HỘ

Thành-phố Faifoo

Hội chợ lần thứ ba

THÊ-LỆ

Khoản I. — Hạn. — Hội-chợ khai mạc 8 giờ ngày 23 Mai, bế mạc ngày 26 Mai. Trong các ngày hội, từ 8 giờ mai đến 12 đêm.

Khoản II. — Mục đích. — Hội-chợ Faifoo có 2 mục-kích:

1° — là để chưng bày các kỉ-xảo sản-vật nông-nghiệp và thương-nghiệp và nhất là sản-vật của tỉnh Quảng-Nam và các xứ do cửa biển Đà-Nẵng vận tải.

2 — là cũng để bán các nông-sản, thủ-vật và các đồ vật khác.

Khoản III. — Những sản-vật gì được đưa ra chưng bày ở hội chợ.

Những sản-vật được đưa ra chưng bày hay là bán ở Hội chợ là các sản-vật và thương-mãi, kỹ-nghệ, nông nghiệp, súc vật, khải lưỡi và nhất là các đồ nội-hóa, chỉ trừ ra những đồ độc khang-cang bất tiện hay là nguy hiểm.

Đơn xin dự hội-chợ phải kể rõ những đồ đưa ra chưng bày hay là để bán. Nhưng đồ không kể trong đơn mà đem đến thời Hội-đồng bắt thầy ra ngay mà không trả tiền phí tổn gì cả.

Khoản IV. — Chỗ làm Hội-chợ. — Hội-chợ lập ở trên đám đất ở giữa bờ sông Hải-nam và hai con đường Jules Ferry và Post Japonais.

Khoản V. — Đơn xin dự Hội-chợ. — Ai muốn dự Hội chợ phải đưa đơn trước ngày 12 Mai. Trong đơn phải kể rõ những đồ độc đem ra chưng bài, hay đem ra để bán. Những người đưa đơn trước ngày ấy mới chắc được dự vào Hội chợ, nhưng cũng phải tùy theo số gian hàng còn lại nhiều hay ít.

Đơn phải gởi cho ông Hội-trưởng Hội-đồng Tổ-chức, tại Tòa-sứ Faifoo: Cho hay không, không kêu nài gì được, và cũng không cần phải trả lời vì sao.

Trả thiết 100 gian hàng mỗi bề 8 thước tây.

Giá thuê một gian hàng là 2100 bạc phải đưa luôn với đơn; không cho thuê dưới một gian hàng.

Ai xin dọn một mình mà nhiều gian hàng tiếp nhau cũng cho.

Khoản VI. — Các gian hàng sẽ giao cho người bắt đầu dọn 4 ngày trước khi khai mạc. Đến 12 giờ trưa ngày 22 Mai, các gian hàng phải bày dọn cho xong, để cho Hội-Đồng đủ thì giờ khám xét trước ngày khai mạc. Hội-chợ khai-mạc rồi (23 Mai sau 8 giờ mai) mới được bán đồ.

Đồ bán không được phải chở về, có trễ là 27 Mai là cùng.

Khoản VII. — Bảo-đảm. — Người thuê gian hàng phải phòng giữ cho khỏi xảy tay hay là trộm cắp, vân... Hội-Đồng nhất định không chịu trách-nhiệm.

Khoản VIII. — Đèn. — Ngoài đèn điện ra cấm không cho thắp thứ đèn khác.

Thuê gian hàng đã có sẵn một ngọng đèn điện 40 vat, khỏi trả tiền điện và tiền đặt giây trong mấy ngày Hội-chợ. Trước 2 ngày, tại Hội-chợ, sẽ thiết trước một bản giấy thông tin, ai muốn đăng thêm đèn thì tới đó mà nói, rồi nhà máy điện sẽ đặt thêm cho, giá tính theo như sau nầy:

(Tiền đặt giếng và tiền dung điện)

1 ngọn 25 vát		Op.35
1	40	0.42
1	60	0.48
1	75	0.55
1	150	9.90
1	300	1,60

Và lại phải nạp cho nhà máy điện một số tiền ân-quỹ kể ra dưới nầy, nếu hết ngày Hội-chợ, đèn không hư hại, thì số tiền ấy lại trả lại cho người đọn hàng:

1 ngọn 25 vát,	tiền quỹ là	0 p.50
1 —	40	0,60
1 —	60	1,00
1 —	75	1,00
1 —	150	1,50
1 —	300	4,00

Khoản IX. — Tiền vé cửa: Mỗi vé Op.05.

Khoản X. — Canh phòng. Ban đêm có lính tập canh phòng trong Hội chợ, nhưng có xảy ra trộm cắp hay hỏa-tai, thì Hội-đồng tổ-chức không chịu trách nhậm gì với người bán hàng.

Khoản XI. — Bằng cấp — Xong Hội-chợ, Hội-đồng cấp cho người dự hội một cái bằng cấp chứng chận rằng mình có chưng bày hàng tốt. Nếu ngày sau xét ra được người bán hàng gian trá, thì thâu bằng ngay.

Những người nào chưng bày hàng hóa tinh xảo sẽ được thưởng danh dự bội tinh.

Khoản XII. — Những người đem đơn xin bày hàng thì trong đơn hai cam đoan tuân theo thể lệ trên nầy, và nếu muốn cho thuê lại gian hàng của mình thì phải có phép Hội-đồng tổ-chức cho mới được.

CUỘC DU-LỊCH

Trong mấy ngày ở Faifoo nên đi xem:

Các chùa khách, Cầu Lai-Viên (Nhựt-bổn), Cửa đại (cách Faifoo 5 cây số), Núi Ngũ-Hành sơn, cách Faifoo 21 cây số (đi đường kiểm-lâm), Tháp hồi ở Mỹ-sơn và Đồng-dương.

Tại nhà khách-sạn và ở Tòa-sứ có bán quyển sách kê lược các khoản du-lịch, giá 0p 03.

Ai muốn hỏi hay đều gì khác nữa xin viết thơ cho ông Hội-trưởng Hội-đồng tổ-chức, ở Tòa-sứ Faifoo.

SPORT

Thuốc vấn tại đây có mùi thơm của thuốc bên Tây

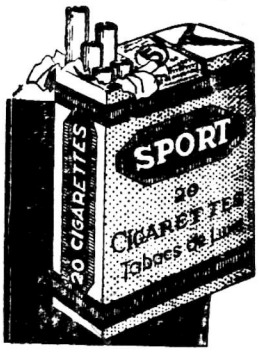

Ngon hơn thuốc của các ngài thường hút

5 *xu một gói 20 điếu*

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bảo-chế thiệt kỹ càng các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ:

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước qui vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chẳng tốt nên lắng thi hành, giá thuốc tính sụt mười phần lại không tính tiền cước-phí.

CÔ SÁU
NG-THANH-DƯƠNG
Mỹ-Yên
Cholon

Của hồi đã hồi đăng trai xong vậy có hãy giờ ở đâu?

Hãy viết thơ về để ông và bà Hội-đồng rầu lo nhiều.

Lundi 10 —5-37.—TIỂU-THUYẾT số 587

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI

Lư-gia-bảo Kỳ hiệp đoạt môn-sanh Pê-đốc-nha quản-hàng trạnh đái-trưởng.

(*Tiếp theo*)

Hồ-đại-ca-Tử còn đương rủ-rỉ chưa quyết, mà người áo trắng ấy chỉ cứ hối thúc liên liên rằng: « Hãy đem bạc ra cho mau, còn dân-dừ việc gì đó? Ta không biết gì hết, ngươi chịu hay không chịu cũng mặc. Như ngươi chịu thì mau mau vui vẻ đem ra đủ số cho ta; cho ta khỏi nhọc công tốn sức ấy thì tốt lắm. Còn như ngươi không chịu nếu ta không lấy được một ngàn lượng bạc của ngươi, thì ta quyết không lìa chỗ Lư gia-bảo nầy mà đi đâu, nói cho ngươi biết. »

Hồ-đại-ca-Tử nghe nói như vậy thì lại càng không dám dùng lời cứng cỏi mà đối phó với người ấy. Liền buông cây đao xuống, rồi vòng tay thủ lễ mà nói với người ấy rằng: « Tuy ta không có nhân-lực chi cho lắm, song ta xem cái việc hành vi khí-khái của lão-ca đây thì ta đủ biết lão-ca là một tay hảo-hớn rồi; một ngàn lượng bạc không phải là nhiều, vậy xin lão-ca hãy ngồi lại đàm đạo mà chơi; việc ấy không lo gì... » Vừa nói vừa nhác ghế mời ngồi.

Người áo trắng ấy nói: « Một ngàn lượng bạc không phải là nhỏ đâu, vậy thì hãy đem ra cho mau đặng ta có đi cho sớm chớ! »

Hồ-đại-ca-Tử rón rén ngồi xuống nét mặt tươi cười và nói rằng: « Tôi cũng tình nguyện đem ra một ngàn lượng bạc hiến nạp cho lão-ca, để kết được một người bằng-hữu rất tốt; vậy tôi xin hỏi lão-ca tôn-tánh, đại-danh, quê xứ thuộc về tỉnh nào? Xin cho tôi biết. »

Người áo trắng ấy nghe hỏi thì lộ vẻ cực lòng lâu lắt, liền đáp rằng: « Ta đến đây không phải để nhìn bà con với ngươi mà cũng chẳng phải để kết nghĩa với ngươi; vậy thì ngươi hỏi tên xứ sở của ta mà làm gì? Như ngươi bằng lòng chịu cho ta một ngàn lượng bạc, thì phải đem ra ho mau là xong chuyện khỏi phải lôi thôi lắt-lẻ hơn. »

Hồ-đại-ca-Tử nghe nói lại càng linh quinh, nên phải mỉm cười mà nói rằng: « Thiệt tôi tình nguyện chịu nạp số bạc ấy lắm, ngặt vì tôi ở đây nguyệt bổng mỗi tháng chỉ có ba chục ngoài lượng bạc, trọn một năm dành dụm, ước được lối 400 vậy thì tôi xin đăng trọn hết cho lão-ca lấy đi mà xài đỡ, ước có được chăng? »

Người áo trắng ấy hừ lên một tiếng và nói rằng: « Ai buồn bán gì với mi hay sao mà ngươi lại kéo nài trả lên trả xuống? Phải đủ một ngàn lượng cho ta, thiếu một li cũng không được; ngươi ở gần nhà cho người ta, một năm mà ngươi dành dụm chỉ được có bấy nhiêu, nếu ngươi có vui lòng dâng nạp cho ta, thì ta ăn cũng chẳng ngon lành gì. Ngươi hãy đi hỏi chủ nhà mà lấy bạc cho mau, thiếu một mấy một li gì cũng không được hết. »

Hồ-đại-ca-Tử nghe nói thì quào tai gãi cổ một hồi rồi vòng tay xá người ấy mà rồi rằng: « Xin lão-ca hãy xét lại cho tôi vì tôi đã ăn bác cơm của người, mỗi tháng cũng lãnh lương-bổng của người, để giữ nhà cho người; nay đến cái cảnh như vậy thì một mũi nào lại mở miệng mà nói với người cho tiện... »

Người áo trắng ấy nghe nói chưa dứt lời mà đã cau đôi mày, nói xẵn xớm rằng: « Chớ có nói nhiều lời, như ngươi có liệu khó mở miệng mà nói với chủ ngươi, thì nội một phủ Kiết-An nầy thiếu chi thằ gì u cố, gì có một ngàn lượng bạc mà không có hay sao? Vậy thì ta tới đây mà làm gì? Nếu ngươi có biết thời-vụ, thì đừng có để lòi tròi mà chọc cho ta giận đấy! »

(*Còn nữa*)

TẬP «SƯ-PHẠM HỌC-KHOA»

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đóng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên-quan Annam nên thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những số bạc mua báo kỳ thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5 %.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250.000 đồng bạc

Sáng lập năm 1927

Hội quan 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 61

Dây thép: CREDITANA-SAIGON — Dây thép nói: SAIGON 21 826

— Công-ty nhận tiền TIẾT KIỆM của bà tánh, tiền gởi xanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà xanh lời nữa. Tiền này muốn rút ra chưng nào cũng được.

Công-ty cho vay thế chưng về Quốc trái Đông-Pháp, về Quốc trái Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chưng.

— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những về quốc-trái và những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kẽm, để cho bà tánh mượn dùng. Xin qui vị hãy đến hội-quán hay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết-kiệm ấy.

(Vì công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Văn chỉ của bổn hội: LÀM VỀ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN:

Chánh hội trưởng: HUỲNH BÌNH-KHIÊM, (rày ngài đã từ lộc).
Phó hội trưởng: M. TRẦN-TRINH-TRẠCH, (được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)
Tối viên: Dr BIAILLE de LANGIBAUDIERE
« M. Denis LÊ PHÁT-AN
« M. LƯU-VĂN-LANG.
« Dr TRẦN-VĂN ĐÔN.
« Dr TRẦN-NHƯ-LÂN.
« Me TRỊNH LINH-THẢO.
« NGUYỄN-THANH LIÊM

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN-VI.
Quản lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN.
Hội viên: M. BÙI QUANG-CHI.
« M. ĐẶNG-VĂN-DẬN.
« M. J. B. NG.-TRUNG VINH.
« M. Alexis THÁI V. LÂN.
Tổng-lý: M. Paul LÊ VĂN-GÔNG

Du-lịch Viễn-đông

(Trung-huê và Nhựt-bổn)

Ký-giả Hồ-duy-Kiên, *Cựu Hội-đồng Quản-hạt Nam-kỳ*

VI

Kế cái bản địa-đồ, có giấn một bổn giấy nửa in nửa viết, biên lời rao như vầy:

« Point du 2 Avril 1936 à midi

« Latitude Nord 13°28'. — Longitude Est de Greenwich 109°49'. — Distance parcourue 330 milles depuis Saigon. — Distance à parcourir 592 milles jusqu'à Hông-kông. »

Dịch nghĩa là:

« Dấu chỉ tàu hiện-tại chỗ nào trên biển, ngày 2 Avril 1936 đúng giờ ngọ.

Trên hoành-tuyến địa-cầu phía Bắc-đạo 13 độ 28 phân.

Trên trường-tuyến địa-cầu phía đông thiên-văn-đài Greenwich (đọc gri-nitch) 109 độ 49 phân (Thiên-văn-đài Greenwich ở tại xứ Anglê, gần kinh-đô Londres)

Đàng đã qua rồi từ Saigon đến đây là 330 milles (hải-lý).

Đàng đi từ đây đến Hướng-cảng là 592 milles (hải-lý).

Người Tây kêu Hướng-cảng là Hongkong

Vậy từ Saigon đến Hướng cảng xa là (330+592) = 922 hải lý, mỗi hải-lý là 1.852 thước tây. Lấy đó mà tính, thì là xa đặng 1.707 kilomết 544 thước.

Biển tấm bản rao trên có, là vẽ phần của quan tà mỗi ngày, (tiếng pháp gọi là (Paire le point), nghĩa chỉ đái chỗ mà tàu hiện tại trên biển); phải dùng địa-bản chỉ hướng-bắc, cái thước hình như cái cung kêu là Sextant và đồng hồ riêng giữ cái giờ khi tàu lui.

Bởi vậy, cắng luận ngày giờ nào, tàu ở giữa vờ không thấy bờ cỏi, quan tàu phải biết chỗ tàu hiện tại trên trái-đất, trường và hoành tuyến mấy độ, ở hướng nào, như gặp cơn nguy-cấp, bắn tin-vô-tuyến-điện, (S. O. S). lên bờ và xung-quanh, thì trong giây phút thiên-hạ biết mình ở nơi nào, đến đó mở cứu vớt. Sự nguy-hiểm vượt biển ngày nay đặng bớt nhiều lắm.

Qua bốn giờ chiều, tàu chỉ mũi qua hướng đông-bắc, ngó mông qua bên tả là bờ cỏi nước Annam, thấy lằng núi xanh-xanh giáp chơn trời xem nước biển màu xanh chàm, coi trong địa-đồ chỗ nầy sâu từ 150 thước đến 500 thước.

Ngô-quân co mua đem theo một cái địa-đồ Asie (Á-tế-á) đặng giở xem đóng đi và cáo nước mình sẽ đi du-lịch.

Ngô-quân nói: « Địa-đồ đúng lắm! Học địa-đồ đại hữu ích cho mỗi người, nhứt là về sự kinh-tế, sanh huợt các nước. Biết địa-đồ rồi du-lịch mới có một cái thú vui riêng cho mình vậy ».

Kế đó chuông rung kêu sửa đồng hồ, kéo kim tới cho chạy thêm nửa giờ nữa. Tại sao vậy?

Bởi vì ngày 1er Avril 1936, 12 giờ trưa, tàu từ giả Saigon, mình lấy giờ Saigon đem theo, mà ngày nay là 2 Avril 1936, 4 giờ chiều, tàu chạy từ tây qua đông, trải qua ruờng tuyến địa-cầu đặng 7 độ rưỡi rồi thì chỗ tàu hiện tại đây phải trước thì giờ Saigon nửa giờ. Cái trường-tuyến vòng địa-cầu chia ra 360 độ đi từ tây qua đông, mỗi khoản 15 độ, thì đồng hồ phải sửa cho đi trước thêm một giờ, cứ đó mà suy tính mỗi ngày, thì biết thì giờ các xứ trên địa-cầu khác nhau.

Còn như mình đi từ đông qua tây, thì phải tính ngược lại, thì mới đúng theo sự thiệt.

Ngày 3 Avril 1936, 7 giờ sáng, khi-trời mát, hàng-thử-biểu chỉ 19 độ. Anh em lên sân phải choàn áo-lạnh. Ngó từ hướng chẳng còn thấy bờ cỏi nước Annam. Trời yêm biển lặng nước liền với chơn trời mặt trời lên khỏi nước năm bảy sào chói lòa trước mũi tàu. Chẳng thấy đâu là bờ cỏi, thiệt là linh đình mặt biển chơn trời... nhờ ngó hai bên tàu thấy dợn rạch hai lằng sóng mới biết là tàu mình đang chạy, ngó qua bên tả, thấy một bầy nhạn bay thẳng về hướng-nam, coi bộ bay gấp rúc dường như đã đặng tin rằng hướng ấy dễ bề sanh-huợt vậy.

Anh em lại dò xem địa-đồ định chừng tàu đã vào địa-phận Trung-hoa rồi, bên tả là cù-lao Hải-nam bên hữu là quần-đảo nhỏ kêu là «Iles et récifs Paracels» nhưng mà không thấy bờ cỏi chi cả.

Chỗ nầy màu nước xanh đen, coi trong địa-đồ thì tại đây biển sâu từ 600 thước có thể đến 1.800 thước.

Ngô-quân nói: mấy ngày nay tôi xem màu nước và đó địa-đồ; tôi biết rằng chỗ đáo nước bùng đục lộn với nước trong thì là gần cửa sông; chỗ nào nước màu xanh là cạn, xanh phàm, thì bề sâu từ 20 thước cho đến ba trăm, bốn trăm thước sắp lên đến ba ngàn thước. Nhìn trời biển mà cảm xúc một cái khẳng-khiếp riêng; nhơn lực không sánh đặng với động lực của tạo-hóa, Thiệt con người nhờ cái não-lực có học thức cách-vật trí-tri khéo dụng ngũ-hành, mượn lực tạo-hóa mà lướt mây vượt-biển lẫy lừng trên hoàn-vũ!!

Một giờ trưa, xem bản rao «Point du 3 Avril 1936» bản đồ như vầy:

«Ngày 3 Avril 1936, 12 giờ trưa.

«Hoành-tuyến bắc-đạo: 18 độ 39 phân.

«Trường-tuyến phía đông 111 độ 59 phân

«Từ 12 giờ hôm qua đã trải qua rồi 347 hải-lý.

«Đàng từ đây đến Hướng cảng còn 245 hải-lý»

(*Còn nữa*)

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý...

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng tất: 120.000.000 quan — HỘI QUÁN:

Vốn tiền trữ tới ngày 31-12-35: 125.000.000 quan — 96, Bd Haussmann PARIS (VIII°)

Chủ tịch Hội-đồng quản-trị: M. Rene THION DE LA CHAUME

Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Nên dùng thép tắt: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PÉKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	HUẾ	PAPEETE
TIENTSIN	KAMDINE	
	PNOMPENH	PONDICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	
	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI

Làm đủ cả: cố-ký-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác

CHI NGÁNH Ở SAIGON QUAI DE BELGIQUE

R. C. N. 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn: 1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 15 × 26 × 50	2$00	2$50	4$00	10$00
Trung 15 × 50 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 30 × 53 × 50	7.50	10.00	15.00	30.00

DÂY BÀNG

Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây bàng (*écharpes*) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các qui ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho qui ngài hiểu.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin qui ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union.

NGUYỄN-VĂN-CỦA

37, rue Lucien Mossard

SAIGON

PHÒNG COI MẠCH

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Lương-y bổn quốc tri sĩ

Médecin libre

GIỜ COI MẠCH:

Sớm mai... đến 7 h. à 10 h

Chiều ... đến 15 h à 18 h

30, Route provinciale 15 (Gần gare xe điện) GIABỊNH

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIẾN, nắp bằng khoa vô-sanh số nhà 63, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhứt là bịnh ngoài da (mụng, sẩy, u nhọt, ung-thư, vít tích v. v.), bịnh về máu mủ (dương mai, thiên máu, v. vậy) bịnh đường tiểu tiện, bọng đái, lậu kinh niên, tiểu sửa, v. vậy) bịnh của phụ-nữ (bạch đái, đường kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. vậy).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm sản sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khán bịnh cho toa. Chúa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

5$ = 10.000 đồng

Khi nào có việc cần kíp xin hãy nhờ vị pháp-luật-cố-vấn chuyên môn Phan-a-Thiết chỉ dẫn cho: thưa kiện, vợ chồng, cha con, gia tài, hương hoả, vân vân. Mỗi lần chỉ tốn 5$, nếu có làm đơn từ thì từ 1$ sắp lên.

Ở xa xin viết thơ nói rành mà gởi mandat cho:

Monsieur Phan-văn-Thiết

Chủ nhiệm báo «Thế-Giới»

N°45 Rue Lefèvre Gare de Saigon

Chưng nào đứa trẻ đã lớn lên
Mà sữa không đủ cho nó dùng
Thì phải cho nó ăn bột sữa

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

là một thứ vật thực lành, bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít chứ quốc ngữ của bác-sĩ Vidal, qui Bà qui Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO Saigon
Téléphone: n° 228

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIET**

Ex-externe des hôpitaux de l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Sérothérapie et vaccination créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nhơ bình giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có mời đủ thứ mền, đệm, mước rửa, nước ấm, xét ống bằng kiểu hiện vì. Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và chữa bình bằng quang tuyến (diathermo-valisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chữa-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh con nít, bịnh xương, bịnh huyết, bịnh máu

Qui ngài ở Lục-tỉnh lên Saigon chơi có đi Thủ-Đức ăn Nem, xin mời vào

SUỐI

GÒ-XOÀI

Nay đã chỉnh đốn lại thành một cái « Tiên-cảnh »,

NEM, CHẢ GIÒ, CHÁO GÀ v.v.

QUÝ NGÀI CÓ BẠC ĐỒNG CỦ MỚN LƯU Ý

Hãng « Kim-Thành »

số 23, đường Sabourdin

ở trên lầu ngân hàng Chợ mới Saigon, cần mua trong lúc nầy 10.000 đồng bạc cũ giá mua bao giờ cũng cao hơn giá hàng ngày.

Vậy qui ngài muốn bán xin mời đến thương lượng dầu nhiều ít cũng bán đặng. Xin chớ bỏ qua một dịp rất uổng.

Muốn làm đèu Néon

thứ đung sơn rạp hát Sóng và những hiệu buôn lớn)

sẽ quảng-cáo bản hiệu ở trong phòng và các đám cưỡi do nơi hãng

STANDARD NÉON LIGHT

98 bis rue Lagrandière
Téléphone. 20425 -:- SAIGON
Đăng tiếm đồ Mỹ kỹ - Có bán kiểu

Đã làm cho: Poinsard et Veyret, Albert Portail, Pharmacie de Dakao

SAVON CON SÓ
RẺ 72%
XÀ TÒA LÁI
SAVONNERIE DE L'INDOCHINE
CHOLON

TOÀ THUỐC

Trị chứng đàm khuyết nhức đầu

Tôi tâm mặt mày, đam lên chận khó khé trong cổ, tâm thần điên đảo dường như ở trong mây gió, mặt chóng đầm mồ, đầu nhức như cắt, thân-thể nặng nề, tu chi khuyết lạnh, bấm ngồi chẳng an; thơi uống thang nầy:

Hoàng-ba (rửa rượu), chỉ; Càng-cươn (sao) 1 chỉ; Trạch-tả 1 chỉ; Bạch-phục-linh, 2 chỉ; Thiên-ma, 2 chỉ; Hoàng-kỳ (sao mật), 3 chỉ; Sa sâm, 2 chỉ; Thương-truật (ngâm nước cơm, sao) 2 chỉ; Thần khúc (sao), 2 chỉ; Bạch truật, 2 chỉ; Bán hạ, 2 chỉ; Trần-bì 1 chỉ; Mạch-nha (sao), 1 chỉ.

Gia 3 lát gừng sống sắc uống (kỳ thai).

Những người khi huyết suy nhược, phong độc, thượng công, đầu nhức hai bên hoặc chính giữa, nóng nảy bứt rứt, chóng mày chóng mặt, đau nhức tứ lóng xương, nghẹt mũi lo lắng ác da tạo sầu ngừa. Cả thảy đều uống toa thuốc tán sau đây

Phòng-phong 2 chỉ; Kinh-giới-huệ 2 chỉ; Khương-hoạt 1 chỉ; Xuyên-khung 2 chỉ; Bạch-chỉ 2 chỉ; Thạch-cao nướng) 2 chỉ; Toàn-yết (bỏ đầu đuôi) 1 chỉ; Bạch-cương-tằm (sao) 2 chỉ; Bạch-phụ-tử (nướng) 1 chỉ; Thiên-nam-tinh 2 chỉ; Thiên-ma 1 chỉ; Bạc-hoạt 1 chỉ; Xuyên-ô 2 chỉ; Thảo-ô 2 chỉ; Hùng-hoàng 3 phân; Nhũ-hương 3 phân; Mộc-dược 3 phân; Cam-thảo (sao mật) 1 chỉ.

Các vị hiệp chung tán cho thiệt-nhuyễn, mỗi lần uống 3 đồng sử xuất. (Cầm đồng sử xút thuốc cho dây vừng gọi là đồng sử xút) (kỳ thai).

Toa thuốc « Đau lưng 1 » đăng trên báo nầy số 5546 ngày thứ ba 27 Avril thiếu vị Đỗ trọng (sao rượu), 1 chỉ rưỡi, « vì tôi sợ ý viết thiếu sót », như độc giả có dùng đến toa thuốc ấy thì hãy nhớ viết thêm vào kẻo nó mất hay.

D.T.V. Saigon

VIỆC LÀNG TỔNG

Quan Thống-đốc Pagès cho quyển sách nầy là bổ ích cho Hương-chức làng, rất có ích cho họ trong khi thừa hành công-vụ hằng ngày. — Giá: 0$30.

ÁN TOÀ HỘ

Chỉ rách thưa kiện về một bộ Langsa và bổn-quốc. Phân tích rành 40 vụ kiện, người xem có thể so-sánh với việc riêng mình mà đoán việc nên hư. — Giá: 1$20.

Ai chỉ gởi cho tác-giả 1$90 thì sẽ được quyển nầy khỏi tốn tiền cước chi cả.

Sắp xuất-bản: LUẬT LAO-ĐỘNG

Có lời tựa của quan Hai-sự Lao-công Justin Godart và ông Hội-đồng quản hạt Nguyễn-phan-Long, gồm đủ cả công-ước cần ích cho chủ và người làm công các xứ canh-nông và kỹ-nghệ — Giá: 0p.50.

Gởi LUẬT HỘ NAMKỲ (in kỳ nhứt) ba ngân còn đã bán hết

Tác giả, M. Phan-van-Thiet cựu-nhơn luật cũng cố-vấn cho bà con về pháp-luật, mỗi lần hỏi việc giá 5$00, nếu có lẽ nào đơn từ, lý đoán chi thì tính riêng thêm từ 10 p. sắp lên.

Thơ từ, mandats xin gởi cho M. Phan-van-Thiet, 45, Rue Aviateur Garros, Saigon — Téléphone 21.281

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ho sơ hãng thuốc PULMOGENINE, ho bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ đáng hiệu nghiệm, đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VỀ LỐN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

GỐC TỔ: Pharmacie Centrale J. MOIS, 185 & 201, Rue Catinat Saigon.

Khăn đen suối-đơn

NGUYỄN-VĂN-BÚP
CHỦ SUỐI-ĐƠN

(Gares Binh-Khám par Lái-Thiêu)

Tôi còn đương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Qui ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mẫu đơn, sau dễ bề lựa khăn cho vừa ý.

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng (tiêm đen, giá . . . . . 2$00

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng mền, giá . 2.00

Cẩm-nhung mình phần ở trong mền, giá. 1.40

(Đại-lý M. Trần, Meilleur prix à Dakao).

Đọc báo mà không đọc tờ *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARRELAGE & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Hãng nghiệp
Sang lập từ năm 1900
Số 3 đường Lucien Lacouture
CHỢ LỚN — SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ màu và các vật dụng khác ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch [illegible] rất nhiều. Xin viết thư hỏi bản giá mới. Bon-taco sẽ gởi cho.

VÔ RA THÔNG THẢ

Dây thép và điện: Adresse télégraphique: MASACAMO — SAIGON

bảng ở đường L. Lacouture [illegible] gần trại Binh [illegible] Ô mã

Cho mướn máy đánh chữ, đổi thứ hiệu máy

CHUYÊN-MÔN

Sửa máy đánh chữ, và porte plume réservoir và đồng-hồ, và compteur kilométrique

Làm biểu hiệu các hội, moignes

BÁN QUAN BÀI, HỘI-TỀ CÁC LÀNG

Đại-Lý:

Bán máy đánh chữ hiệu HERMES BABY, chữ tây giá 80$00, chữ tây và quốc-ngữ 90$00

Bán máy chữa bịnh ho lao phổi, chữa lấy một mình, rất dễ tiện.

Bán xe máy nhiều hiệu tối tân,

Bán sỉ và bán lẻ,

Khắc con dấu, mộ bia, cẩm-thạch.

Khắc bình bằng ốc sà-cừ, vỏ đồng, vỏ đá.

ĐỖ-NHƯ-LIÊN,
91 et 110, Rue d'Espagne, Saigon
Téléphone: 21.876

PHARMACIE PRINCIPALE
SOURIRE
M. HEUMANN
SUCCESSEUR
SAIGON

TỰ NĂM
1865
BA ĐỜI
ĐỀU DÙNG
THỨ THUỐC
HIỆU NÀY

Tìm Đạo Chánh

LÀ

ĐẤNG PHƯỚC THẬT

của Jacques BỨC dịch.

№ 60

ĐOẠN THỨ MƯỜI TÁM

Lời kết luận.

(TIẾP THEO)

Sống tại dân sự thấy các đấng sự ăn ở ngày lành nhơn hậu trung chánh, những lo tu nhơn tích đức chẳng lao nhiễu, khác lạ người phàm, nên đặt tên là Phật, là Thánh mà thờ các đấng ấy, quên mình phải thờ một *Đấng Tạo Hóa* mà thôi.

Xét tắc một lẽ nhỏ mọn nữa, thì hiểu rõ loài người cũng bởi một gốc, một đạo mà ra:

Xứ nào, đời nào, ai ai cũng lo cầu khẩn cho kẻ chết rồi đặng tiêu rồi nơi cõi thọ.

Vậy thì ta nên chắc chắn một đều, là còn một *đời sau* nữa, chớ đời nay là *đời tạm* mà thôi, vì *đời tạm* nầy mỗi người sống hết sức là quá trăm năm mà thôi, còn *đời sau*, khi sự từ ngày chết, thì là *đời đời kiếp kiếp*, nên dầu ông bà tổ tiên chết đã lâu năm lâu đời rồi, thì con cháu cũng hằng cứ cầu khẩn cho kẻ chết luôn.

Vậy chúng ta hết thảy, hết kỳ ai, cùng trông cậy *đời sau* sẽ được nghỉ ngơi vui vầy trên *nơi cõi thọ*, là nơi *Đấng Tạo Hóa* ngự mà thường *đời đời kiếp kiếp* kẻ đó thờ phượng Người, và phạt *đời đời kiếp kiếp* kẻ đã không chịu thờ phượng Người.

Tả hãy hỏi tâm tủy lại mà lo tìm kiếm hết lòng hết sức sự « *phước đời đời chẳng cùng* » của ta, hơn là mọi sự gì khác đời chóng qua như nhày mất nầy.

Ông tiến sanh danh tiếng *Pascal* có viết câu nầy:

« Mấy ông chớ nói như vầy: — Nếu tôi tin được đạo Thiên Chúa, thì tôi tức thì sẽ bỏ sự ăn chơi! — Tôi xin trả lời: Nếu mấy ông bỏ sự ăn chơi, thì mấy ông sẽ có đức tin ấy chẳng sai. Vậy mấy ông hãy lo mà bớt các tánh tình tư dục của mấy ông hơn là lo đòi thêm chứng cớ lý lẽ mới chịu tin đạo Thiên Chúa! »

Lời nầy chắc trúng tâm nhiều người hãy chuyện mà chữa mình cho khỏi vào đáng ngay lẽ chánh, là đáng hẹp hòi mất sự thong thả chơi bời.

Sự ấy mặc ý mỗi người, song thương hại lắm, vì « *Phần rốt* » ngày sau là trọng vọng hơn hết mọi sự của con người.

Nhờ lời ông Pascal mới trưng trên đó, thì chẳng cần gì cái lẽ lâu dài nữa với kẻ nào có trí mà không muốn hiểu, có tai mà không muốn nghe, có mắt mà không muốn thấy, cứ lo chiều theo tính tư dục, theo sự chơi bời, theo sự ham hố của cái danh vọng, là như bóng của mình, rượt nó chừng nào thì cũng không hề bắt được, cho mình đặng phi tình bao giờ.

Còn kẻ nào khác tưởng mình thông thái trí huệ cao sâu mà rằng: « Chẳng tôi hiểu đặng sự « *mầu nhiệm* » trong đạo Thiên Chúa dạy, thì tôi mới tin », vậy tôi xin nhắc vài câu nầy của các đấng có danh:

Ông Georges Clémenceau, không giữ đạo Thiên Chúa, nói: « Người còn sống sau hết dưới đất nầy cũng sẽ chết trong sự « *mầu nhiệm* », ấy là đã xảy ra rồi cho người đã sanh ra đầu hết dưới đất nầy. » (La Mêlée sociale).

Ông Saleilles, là một tiên sinh ở Paris nói:

« Lần lần, trong đời văn minh nầy, người ta càng kính trọng sự đạo hạnh, và càng kính phục sự « mầu nhiệm » đời sau. »

Ông tiến sanh Lamartine nói:

(CÒN NỮA).

Giá : lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 8 mai 1937

GẠO

Giao kê tiền thuế, bao lấy lúa
Một tạ 60 kí- 6700

Gạo số 1 25 % tam....	3.86 tới 3.88
Gạo số 2 40 % tam....	3.71 tới 3.73
Gạo số 2 60 tới 65 % tấm	3.61 tới 3.63
Gạo lức 5 % lẫn	3.00 tới 3.02
Tấm số 1 và số 2	3.28 tới 3.30
Tấm số 3.....	4.76 tới 2.78
Cám trắng	1.68 tới 1.70
Cám lức.....	0.65 tới 0.70

LÚA

Giao đến nhà máy Cholon, bao lấy lúa — Mỗi tạ 68 lít-ký

Lúa xay xát thường hạng 2	67 tới 2.71
Lúa xay gạo số 1.....	2.59 tới 2.63
Lúa số 2 40 % Nhựt-bổn..	2.51 tới 2.55
Lúa số 2 50 tới 55 % Java	2.43 tới 2.47
Lúa xáo	2.21 tới 2.25

BẮP

Bán tại Cholon mỗi 100 kilos

BẮP { Đỏ nominal mai
Trắng : —

HEO mỗi trăm kilos lối ... 25.00
GÒN lọc bột rồi, 100 kilos ta 25 7.

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại

Le *Valou* le 17 mai (M.M.)
Félix Roussel le 23 mai (M.M.)
Le *Forbin* le 22 mai (C.R.)

Ở Bắc và Trung-kỳ về

Le *Claude Chappe* le 21 mai (M.M.)
Le *Ville d'Amiens* le 10 mai vers 15 h. (M.M.)
Le *Lidela Tour* le 20 mai (M.M.)
L'Aden le 15 mai (C.R.)
Le *Cap Varella* le 22 mai (C.R.)

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn về

Le *Yangtsé* le 12 mai à 6 h. (M.M.)
Le *Porthos* le 21 mai (M.M.)

Ở Singapore lại (Poulo-via Condore)

Le *G.G. Pasquier* le 13 S.A.M.I.)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp.

Le *Yangtsé* le 14 mai (M.M)
Le *Ville d'Amiens* le 12 mai à 4 h. 30 (M.M)
L'Aden le 20 mai (R.C.)
Lidela Tour le 22 mai à 10 h. 30 (M.M.)
Le *Cap Varella* le 25 mai (M.M.)

Ra Trung và Bắc-kỳ

Le *Claude Chappe* le 10 mai à 12 h. (M.M.)
Le *Valou* le 19 mai (M.M.)
Le *Forbin* le 25 mai (C.R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn.

L'Aramis 11 mai à 13 h. (M.M.)

Qua Singapore

Le *G.G. Merlin* le 10 mai à 16 h. 30 (S.A.M.I.)

Đoản thiên tiểu thuyết

Thuốc hay hơn bùa

(Tiếp theo)

Ất liền đem việc con mình phát bịnh thần linh thuật lại cho thầy bây nghe và xin thỉnh bùa phép. v...v... Thầy bảy nghe nói liền hỏi: « Thằng con anh được bao nhiêu tuổi ? »

11 tuổi (Ất trả lời)

Thầy bảy mới đánh tay : Tý, ngọ, mẹo, dậu, thỉnh tuất, sửu, mùi, và nói : « Ủy! nó bị con Sát nuốt. (?) 12 tuổi mới hết con Sát, cái nầy nó mới có 11 tuổi thì nó còn bị con Sát, da. Anh hãy đem đạo bùa nầy về đốt cây nhan cắm ngoài sân và vái tên họ, tuổi nó rồi thiêu lá bùa nầy cho nó uống với nước trà thì nó mạnh giỏi chớ khỏi sao đâu. Chừng 6,7 giờ sáng tôi sẽ đến thăm nó.

Ất lảnh được lá mùng bùa thì mừng không kể xiết liền từ giã thầy bảy mà trở về.

Chị Ất ở nhà chong ngọn đèn leo lẻo, ngồi gần bên con, vừa khóc vừa nói « Con ôi! con bớt chưa con! con hãy ráng ngồi dậy cho mẹ vui mừng một chút đi. Con đau bịnh gì mà không biết được, có phải con ăn món gì rồi sanh ra bịnh không, hay là con trúng nắng gió, con hãy nói đi cho mẹ chạy thuốc cho con, hay là con đau tà ma gì ?» Chị Ất vì lòng thương con, vì nỗi buồn chồng mình mê tín dị đoan tà quái cho nên than thở với con được có mấy tiếng rồi thì tức nghẹn ngang cổ, lấy mắt nhìn con trân trối và khóc rống chớ không nói gì được nữa. Còn thằng Út thì nằm mê hai con mắt lim dim thim thíp, một lác rên một tiếng thôi.

Thùng thình ... thùng thình.. thùng thình.. Tiếng trống đồn đưa sáu dùi tức là 3 giờ sáng. Anh Ất mang bùa về tới nhà thì lật đật làm y theo lời thầy bảy Tuộc dạy và thiêu bùa rồi cho Út uống. Út nuốt được vài miếng nước bùa, còn vợ chồng Ất thì chờ xem cần bịnh con mình ra sao, bàn qua tính lại, uống bùa, chốc chốc lại ngáp vắng ngáp dài, nhưng cũng ráng thức coi chừng con cho đến trời rựng sáng. Còn bịnh căn của Út thì không tăng không giảm.

Bằng hồng lên soi sáng khắp nơi nơi, kia kìa thầy bảy Tuộc đã lơn tơn mang gói đến. Đi thẳng vào nhà vợ chồng Ất chào hỏi. Trầu nước lăn xăn một chốc thầy bảy hỏi thăm bịnh Út... Ất nói : « Nó chưa được bớt. »

Thầy bảy bước lại chỗ Út nằm dòm ngó qua loa rồi nói rằng : « Đây là nó bị « con sát nuốt » như lời tôi đã nói với anh hồi khuya đó, không sao đâu, vợ chồng đừng lo, anh em mình mà, có tốn hao bao nhiêu đâu, để rồi tôi làm phép cho nó một chút rồi thì nó mạnh giỏi chớ gì (?) Nó đáng cái con cháu, mà phải bịnh hoạn như vậy thiệt tội nghiệp quá. »

Ất hỏi cùng kiến những gì.

Thầy bảy nói : « Gà, rượu, nhang, giấy vàng bạc, trà, và 5 cắt tiền tổ (?). Ất hối vợ chạy lại quán mua chiệu mấy món mà thầy đã kể đó, còn Ất thì bắt gà mần thịt, thầy bảy thì về bùa...

Giây lác thì thầy dọn lên một mâm và đặc lên mâm 5 cắt tiền tổ.

Thầy bảy bước lại gần mâm cúng, đốt 3 cây nhan, miệng vái thì thầm .. Cắm nhan ngay ngắn rồi thì thầy nổi mồ lên cóc cóc... và đọc thần chú... Còn vợ chồng anh Ất thì vái lạy...

Lễ mãn từ bái rồi thì thầy bảy lấy 5 cắt tiền tổ mà bỏ phóc vào tuổi. Thầy mới đưa cho anh Ất 2 á bùa, 1 sợi giây niệc bằng chỉ trắng và 1 gói huốc bùa và dặn cách cho uống bùa, đeo niệc, xông thuốc bùa v...v... kế mâm cháo gà, rượu đọn lên, thầy ngồi lại nhậu lai-rai ít chén rồi thì thầy kiếu ra về.

Anh Ất y theo lời thầy bảy dặn như vậy thì cứ thứ đệ mà làm. Đến trưa rồi tối mà bịnh của thằng Út không thuyên giảm một chút nào, nó cứ rên khóc và lăn qua lăn lại vậy thôi. Mỗi lần cho uống bùa thì chị Ất cho nó uống được ít muỗng nước cháu đậu xanh. Trọn ngày ấy chị Ất cũng phải nhức đầu chóng mặt với cái thứ thuốc xông kia, đến chiều tối chị giận quá chị mới hưng tộ thuốc bùa đi đổ hết ngoài buồi tre và lầm bầm : « cái thứ gì nghe hơi nó buồn mửa muốn chết. Thầy bà gì mà ch thuốc lạ đời hết sức. »

Tối hôm kế đó bịnh thằng Út lẹ tăng lên, nào là mửa, nhức đầu, đau bụng, mình mẩy nóng như hơi, khóc la rền rỉ. Vợ chồng anh Ất phải thức cầm canh với nó, hờ không nghỉ ngơi gì được. Than ôi! Tiền mất tật còn cũng bởi lòng mê tín dị đoan tà quái.

(*Còn nữa*)

Chúng tôi ở trong số mấy người đã - đào kinh-tế khủng-hoảng

Thật vậy, biết bao nhiêu người nghèo lên đến mấy người thất-nghiệp, đều có thể theo học nói mấy lớp dạy bằng gối tha-la cần chăng tôi, bởi vì chẳng tôi đã công dạy rất nhẹ nhà vì chẳng tôi rộng-rãi về sự trả học-phí. Các ngài khỏi phiền-phức đi lui lên xuống bài vở chẳng tôi sẽ gởi đến tận nhà các ngài, theo nhà thơ. Học với phương-pháp cần chẳng tôi, các ngài sẽ hấy tấn-tới nhiều hơn học nơi thầy lại chỗ. Thiệt là lợi quá ! Phải nhượng mà có thật như vậy, vì bằng ngoại học-sanh đã nói được tiếng Pháp một cách dễ-dàng. Các ngài hãy làm như họ, vì ngay bây giờ đó đến

Pierre Roussel

à Chi-hòa, près de Saigon

mà hỏi thăm về cho biết sức học cỡ nào. Xin đính thơ cho 5 xu có đề trả lời. Chẳng tôi đáng thời đã xuất-bản.

Tôi tập đọc chữ Pháp, cần tập, giá 0$50, cước 0p.16 ; Tôi học tiếng Pháp số 1, 1p.10, cước 0p.20 ; số 2, 1p.50 ; cước 0p.95 ; mua chung 2 quyển có cước 2p.85.

Tôi tập nói tiếng Pháp Quyển số 1 và số 2, 0p.45, cước 0p.16 Cả trở bán ở Saigon, Chợ-mới Nguyễn-thành-Long, 7, 161 Bis, 191 : ở Cholon, Lan-Khouan ; 240, rue des Marins.

Muốn uống cả ngày

PiPPERMiNT

GET

với nước đá hay nước lã

GET FRÈRES

REVEL (Hte-Garonne) France

KÉP HẠT VÀ DIÊN TUỒNG

cần có hơi nhiều và giọng ắt lớn khi trăm khi bổng.

Nghề thuật nầy thường phải mệt nhọc nên sẽ có sự thiệt hại cho mình.

Một anh kép hát thanh tao, sau khi đau bao lấy làm ngạc nhiên thấy nghẹt mũi, đau cuống họng vì tại là gan của và đau vậy.

Nương nhờ uống thuốc ERVIL và anh kép ấy được dư hơi, uống trăm bổng như trước vì là gan anh được lành mạnh.

Thuốc ERVIL (thuốc và nước) có bán tại Saigon nơi nhà thuốc trung-ương, số 195-201 đường Catinat và tại các nhà thuốc khác.

Nº 8

BÔNG GÒN THUỐC

Bông gòn thuốc của *Nhị-Thiên-Đường*, vốn của ông Y-học-sĩ *Vi-Tê-Sanh* chế ra, dùng để bó rịt các nơi thương tích, ghẻ độc, u nhọt vân vân..., thì mau lành lắm.

Cứ gởi thơ cho:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

Họ vẫn trở lại dùng Crème SIMON

Phụ nữ đều ưa dùng Crème SIMON vì nó có chất làm cho da tươi nhuận sáu xa.

Nhiều người vì có tánh đổi chọn hay muốn thử, mua các thứ khác mà họ khen là hay nhưng ít hiệu quả.

Rốt rồi ai cũng trở lại dùng Crème SIM O bết vì nó làm cho tươi nhuận, tốt đẹp da thịt, kéo da thay đổi, theo mùa, ngày giờ qui đó hãy dùng, hoặc

CREME SIMON

dùng thoa vào da còn ướt sau khi tắm rửa thì được mềm mại, trẻ trung vì nó thấm sâu trong da, hoặc

CREME SIMON *M.A.T.*

(Mate, Active, Tonique)

tốt nhất làm cho da mặt dầu trình thế nào cũng trở nên mình mang không hề bóng láng.

Theo thì tiết, qui cô hãy thay đổi dùng hai thứ Crème nầy là:

« BẠ QUÍ CỦA SẮC ĐẸP QUÍ CÔ VẬY »

Lễ Lạc-Thành chùa Bình-Tiên Cholon

Nhơn dịp Bàn-trị-sự lo cất chùa Phước-Long-tự lại mới hết, (tục là chùa Bình-Tiên) và định Khánh-thành có cúng hai ngọ, ngày mùng 6, 7 8 tháng tư Annam (15, 16 17 Mai 1937).

Kính mời quí Ông, quí Bà trong mấy ngày trên đây dời gót đến trước lạy phật và nghe giảng kinh sau dùng cơm chay và viếng cảnh chùa mới. Bàn trị-sự rất lấy làm hân-hạnh.

Mùng 6

Sớm mai thỉnh sắc thần ; có lân rồng ; cổ, v.v... 1 giờ nào đám ; hiệu làm khoa ; tối lưng kinh.

Mùng 7

8 giờ giảng kinh ; 12 cúng ngọ ; giờ giảng kinh ; tối làm khoa lưng nh.

Mùng 8

Sớm mai giảng kinh ; 12 giờ cúng ngọ ; chiều ra giảng.

Nay kính
Hội-chủ
NGUYỄN-VĂN-VINH
cựu hộ-trưởng quận thứ 9
CHOLON

TRƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT -:- 10 Mai-37 -:- Nº 142

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả : SONG-TÂM

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Tử-vi-sảnh, Loan-phụng hòa minh. Hoài-viễn-lâu, sát-cầm hảo hiệp.

(*Tiếp theo*)

Đinh-thụy nói : hai người nầy là Xá-Đệ của Tiểu-đệ cả, tên là Kính-oai và Hiển-oai, lúc Tiểu-Đệ ở Hồ-nam, tiến cử hai Xá-Đệ vào kinh ứng dụng, nay kính oai đặc chỉ làm Phò-mã, Hiển-oai cũng đắc chỉ làm Quận-mã rồi » Hạ-ký-nhi gặc đầu khen ngợi rằng, Tôn-huynh tiến cử nhơn tài, thiệt có con mắt tinh đời lắm vậy, ký-nhi nói dứt tiếng, vừa đi tới Hồ-bộ nha-môn, Đinh-thụy thỉnh anh em Kính-oai.... ghé vào Hồ-bộ chút lâu, chàng và anh em Kính-oai tự tình sau trước, đến giờ ngọ thì anh em Kính-oai dề lời cung kính, thỉnh mời ba vợ chồng Đinh-thụy, và hai vợ chồng ký-nhi tới Nguyệt-thanh-cung, (anh em Kính-oai kết hôn với công chúa Quận-chúa ở đó) Kính-oai thiết tiệc rượu ở đây, tiếp đãi vợ chồng Đinh-thụy và vợ chồng Ký-nhi trọng hậu, (hai vợ Đinh-thụy là Tú-anh và Cúc-anh, vợ Ký-nhi là Lan-anh) công-chúa và Quận-chúa rộng lòng giao tiếp, kết nghĩa chị em với Tú-anh Cúc-anh và Lan-anh, sau khi tiệc rượu mãn rồi, vợ chồng Đinh-thụy và vợ chồng Ký-nhi lui về chỗ trú ngụ (Hộ-bộ) hôm ấy sửa soạn hành trang dẫn sẵn, sáng ngày Đinh-thụy Ký-nhi và gia quyến lên đường, kẻ tới Hồ-bắc, người tới Giang-nam, hai đàng phân dầu phó nhậm, Lưu-trung tùng hành tiễn biệt, ông ra khỏi ngõ thành từ giã trở về.

Nói về Dương-Tuấn phủ tiếp bức thơ của Trương-trạng-nguyên, biết con gái (Cúc-anh) mình phối hiệp với họ Trương xong việc, đối với cuộc nhơn duyên mỹ mãn của con như thế, ông và Phu-nhơn mừng rỡ không cùng, vì nỗi mình tuổi tác đã già, Dương-tuấn-phủ bèn dâng sớ về triều từ chức.

Hoàng-đế xem sớ phê chuẩn hạ chỉ cho Dương-tuấn-phủ hưu trí về nhà, vì thương họ Dương làm quan liêm khiết và lại không có con trai, Hoàng-đế ban cho một ngàn lượng vàng và năm trăm xấp đoạn, nhờ ơn vua ban của dưỡng già như vậy Dương-tuấn-phủ đặt Hương-an tại Phủ thự bái mạng tạ ân, liền đó, Dương-tuấn-phủ từ biệt các quan đồng thanh, ông và Phu-nhơn trở về quê quán, ông thỉnh thân thích tới nhà đông đủ, phân phát vàng lụa của vua cho thân thích mọi người còn gia sản sở hữu của ông, ông cũng phân cấp cho bọn Bộc-nhơn hết thảy, ông chỉ lưu lại hai tên Tiểu-đồng sai biểu, kỳ dư nô bộc được phép về nhà làm ăn, lúc bấy giờ ông và Phu-nhơn đều niệm phật ăn chay, theo phép « khiết thân tịnh dưỡng ».

Trương-đình-thụy đảo nhậm Giang-nam mới nửa tháng, nghe tin Dương-tuấn-phủ cáo lão về nhà, vì tình cha vợ của mình, chàng tới nhà Dương-tuấn-phủ bái yết, Dương-tuấn-phủ tiếp đãi tử tế, lại căn dặn một lời rằng ; bổn phận ở chỗ Quan trường, trên thì báo đáp ơn vua, dưới thì vỗ an bá tánh, ta thân già khỏi lo chỗ đó, Hiền-lang phải cẩn thận chức vụ của mình » ngài cha vợ răn dạy bấy nhiêu lời, Trương-đình-thụy khấu đầu thọ giáo....

(*Còn nữa*)

Imp. LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ

TRONG CUỘC CHIẾN TRANH SAU NÀY

Phi-cơ hay chiến-hạm giữ bá-chủ trên mặt biển ?

Những binh-khí giết người và chông cự trong các cuộc chiến-tranh sau này còn có công-dụng gấp mấy mươi lần hồi Âu-chiến 1914-1918. Lẽ tất nhiên là phi-cơ hay chiến-hạm cũng dự một phần rất lớn, song biết phi-cơ hay chiến-hạm giữ ngôi bá-chủ trên mặt biển ?

Dư-luận Âu-châu đã hết sức đề ý đến thủy-quân Anh diệu võ dương oai ở mặt Địa-trung-hải, rồi không một lệ-cường nào là không quay về nhìn lại tàu chiến của mình.

Có một câu hỏi mà các nước rất lấy làm bân-khoăn : « Phi-cơ ném bom xuống chiến hạm thì chông đở thế nào ? »

Theo ý của quân-đội Hàng-không

Chiếu-cụ cần nhất của đội máy-bay là bom.

Sau hồi Âu-chiến đến giờ, bom đã «tiến-bộ» mau chóng hơi dùng vào «quả táo» này rất mạnh; ném vào chỗ nào không những chỗ ấy hại mà còn hơi nó lang ra chỗ khác khiến cho tất cả quân-đội trong chiến hạm khó lòng thoát. Nhưng cũng còn tùy theo tàu chiến nặng nhẹ mạnh yếu. Như chiếc Nelson 33.500 tấn phải dùng đến quả bom nặng từ 400 đến 600 cân, đường kính ngắn để cho bom dễ «đục» xâu. Còn những chiếc tàu nhỏ như Deutschland chẳng hạn thì quả bom nặng từ 50 đến 150 cân đã đủ.

Một lối đánh mới

Trên đã nói, muốn có công-hiệu thì bom phải tùy theo sức tàu chiến mà ném. Vì thế nên quân-đội máy-bay phải dùng một lối đánh tối-tân rất nguy hiểm. Trước kia vẫn tưởng phi-cơ dùng để ném bom phải nặng và bay khá cao, nhưng bây giờ dùng tàu nhẹ rẻ tiền, bay thấp để tiện lao thẳng xuống.

Lối đánh tối-tân này là cốt để cho chiến-hạm không kịp chống cự lại vì lối cũ, lố bay ngang thả bom xuống, không chắc có tin trúng tàu, mà lâm khi lại tan máy vì súng ở dưới nã lên.

Cái lối đánh mới này rất nguy-hiểm phải đến đến những đội quân hết sức can đảm, coi cái chết như bỡn.

Lối đánh như sau này :

Phi-cơ phải bay cao độ 4, 5 nghìn thước để liệu cách lao bất thình lình xuống, bay hơi nghiêng, còn độ 500 thước thì ngắm, thả bom xuống rồi lại đâm thẳng ngay lên nhanh, nếu không, tất lại cùng bị chung một số phận tàu chiến mà mình vừa ném : chìm đâm giữa biển khơi.

Lối đánh nầy rất nhanh chóng, chỉ trong vòng 20 giây đồng-hồ thôi, cho đến quân-đội trong chiến-hạm trông thấy máy-bay, « giờ giáo » cũng không thể nào kịp !

Đội cảm tử

Nếu cứ tin ở sự kinh-nghiệm của đội không-quân Mỹ thì chín mươi phần trăm máy bay liệng xuống như vậy đều nếm trúng chiến hạm cả.

Gái lối đánh mới này rất tiện là vì chỉ có một không sợ quân địch. Nếu phải dùng năm ba chiếc, e khi bay lệng bay xuống đâm chạm lẫn vào nhau và để lâm địch cho viên đạn của chiến-hạm bắn lên.

Trong khi chinh-chiến, người cái can-đảm của bọn lính không kể, thế nào trong một nước công có một số người cởi máy bay cam đoan liều mình để phá một đội quân thù.

Như vừa đây bên Ý, có ít nhiều người sung vào đội cảm tử nhận cái chết một cách rất vui vẻ. Thật là một cuộc « chiến trên không » rất tàn ác ghê sợ mà lại can đảm ít khi trong lịch-sử thấy thế.

Họ tính như thế nầy, tính một cách rất lạnh lùng, thản nhiên : vì dụ có mất sáu mạng, sáu chiếc phi-cơ đáng giá tất cả độ bốn vạn mà tàn phá được một chiếc chiến-hạm độ hơn 30 ngàn tấn đáng giá bây trăm vạn hay giết được một đội quân trên một ngàn người thì cũng rất « thích ».

Họ có nghĩ được rất nhiều cách nã bom xuống chiến-hạm rất thần tình khiến cho súng bắn lên không thể nào trúng được.

Thủy quân trả lời

Trên kia là những ông tướng trên không nói. Giờ đến lượt thủy quân trả lời.

Họ cũng nhận rằng bom nũ như vậy thì cách chống cự của tàu chiến cũng hơi lúng túng. Nhưng cách chống cự có thể đổi mới và rất giản tiện, cho nên nòng súng bắn phi-cơ phải đổi và chỉ dùng bắn mấy bay là là xuống gần.

Cái cách phi-cơ lâu sẽ xuống ném bom như trên đã nói có nhiều cái sai lầm lớn, tóm tắt lại sau nầy : nếu phi-cơ tính sai thời giờ như lúc đang bay ngang mà phải đâm xuống để ném bom hoặc vào đằng trước hay đằng sau chiến-hạm, thì bom không thể nào trúng được. Trong lúc trận mạc thì khí khó, và rất ít phi-cơ làm trọn phận sự như họ thường tưởng trong lúc thái-bình tập trận ; họ tập ném vào những miếng vải sơn cán ngoài biển mà trái lại không nợm nớp kinh súng của địch quân.

Nhưng trên đây chỉ là lời nói còn trông mông ở cái tính lâm, hay cái may rủi mà thôi, chưa chắc những tay một mình cởi một phi-cơ lại là những tay tầm thường, không có cái can đảm nhiều thiếu của Guynemer.

Một cái khó

Người ta không nói đến cái khó khăn tuyển người máy bay như thế vì nước nào cũng có thừa người sung vào đội « chết » ấy. Lẽ tự nhiên là họ phải tập luyện trước để đến khi có sự thật thì không vấp váp gì.

Nhưng chớ tưởng ! Trong khi máy bay đâm nhào xuống lại bay vọt lên, nhiều nhà phi-hành mắc nhiều chứng ghê gớm có khi đến lận con người mà tàn đang đâm ba giây đồng hồ, nghĩa là không làm trọn phận sự trước khi chết..

Sự thật ?

Chiến-hạm cũng chẳng đáng lo mấy vì ngoài súng bắn lên, tàu còn nhà khói mù khiến phi-cơ ở trên không còn trông được rõ.

Như trước đây thủy-quân Anh đã tập ở Địa-trung-hải thả khói mù khiến cả một đội phi-cơ Royal air France không làm gì được.

Nhưng sự thật ? Đến khi chiến-tranh có thật, phi-cơ hay chiến-hạm thắng ?

Hui bên đều đã tỏ bày ý-kiến, còn thắng hay bại, người ta chưa dám quả quyết, chỉ khi nào hữu sự mới rõ được.

Đến khi thời gian trả lời được câu hỏi trên, thì tiếng chuông âm-u thảm-đạm đã giông trong không báo hiệu cho biết : văn-minh Âu-tây sắp đến lúc suy rồi.

Thu-An

KẾT-QUẢ

CUỘC ĐUA NGỰA

Chúa-nhựt 9-5-1937

BỘ THỨ NHỨT

9 Nửa-Hoa	1	2$70
—	2	1.60
3 Le Gagnant	2	1.90

Cá cặp : 5×3 = 20p.70.

BỘ THỨ NHÌ

2 Farceur	1	1.40
—	2	1.30
9 Rol de Cœur	2	3.50

Cá cặp : 2×4 = 27p.90.

BỘ THỨ BA

3 Jenny Douane	1	15.50
—	2	5.20
7 Ô-Ngọc	2	1.50

Cá cặp : 3×7 = 211p 40.

BỘ THỨ TƯ

9 Đam-Anh	1	1.90
—	2	12.00
8 Gold Glag	2	3.40
4 Hercule	2	1.90

Cá cặp : 9×8 = 91p.50.

BỘ THỨ NĂM

3 La madelon	1	2.70
—	2	1.20
4 Shell	2	1.10

BỘ THỨ SÁU

8 Norkel	1	4.00
—	2	1.50
6 Calypso	2	1.50
5 Bắc-thiên-Kim	2	2.10

Cá cặp : 8×6 = 39p.40.

BỘ THỨ BẢY

5 La Bédouine	1	9.40
—	2	2.30
2 Pieuvre	2	1.70
3 Oucaia	2	3.90

Cá cặp : 5×2 = 72p.00.

DOUBLE-ÉVENT

9×8

Đam-Anh×Norkel.. 18$10

TRỌN NGÀY HÔM QUA

Dân chúng Saigon được vui vẻ với ngày lễ Jeanne d'arc

Trời bình minh, dân chúng Saigon, đã bị những tiếng súng bắn đánh thức, và báo cho hay lễ đã khởi sự.

Ngoài phố, dập dầu tài tử giai-nhơn lượng qua lượng lại với những bộ đồ nhân-nha bông bẩy.

Tại nhà thờ Đức bà vào 8 giờ, Đức cha Dumortier có làm lễ bà Thánh cứu-quốc thật lớn và long trọng có Quan Thống-đốc Pagès, và các quan văn võ đều đến dự lễ nầy.

Các cuộc vui, như đua xe đạp đã banh, hát bóng ở chợ mới Saigon v. v... vẫn đều được dân chúng Saigon hoan nghênh đặc biệt. Và vào 9 giờ đêm, có nhạc của 11e R. I. C. đánh ở bên kênh tại lộ Charner.

Cuộc lễ khánh thành Đình Thần làng Long-Thuận TÂNCHÂU (CHAUDOC)

CHƯƠNG-TRÌNH

Ngày thứ nhứt, 18 Mai 1937, nhằm mồng 9 tháng 4 Annam năm Đinh-Sửu.

10 giờ ban mai, đốt 21 tiếng pháo khai-mạc lễ khánh-thành.

4 giờ chiều, khởi sự thinh kinh cố Tổ - Thiên đánh động, từ đình Thần đến chùa Quan-Âm.

7 giờ tối khai kinh tụng cầu an đến 2 giờ khuya.

2 giờ khuya, hành lễ khánh-thành.

3 giờ rưỡi khuya, xây chầu lễ khánh-thành.

HÁT BỘ SẺ DIỄN CÁC LỚP

1- Lễ Tiếp giá
2- Đăng Hương.
3- Đăng Nhựt Nguyệt.
4- Đăng Sang lúa.
5- Bắc Tiên chúc thọ.
6- Hát Đại Bội.

Ngày thứ hai, 19 Mai 1937, 10, 4 Annam.

8 giờ ban mai, Hát Bộ diễn tuồng (1 rạp vồ cá).

7 giờ tối, Hát hai rạp.

4 giờ sáng, Hành Lễ Tức Yết lệ Đại cầu an Hát Bộ thái mãn lệ.

5 giờ sáng xây chầu lễ Đại cầu an.

HÁT BỘ DIỄN CÁC LỚP

1- Lễ Tiếp giá.
2- Đăng Hương.
3- Đăng Nhựt Nguyệt.
4- Khai tử Thiên vương.
5- Hát Đại Bội.
6- Đăng Gia Quan.

Ngày thứ ba 20 Mai 1937, 11, 4 Annam.

7 giờ rưỡi mai, Hát bộ một rạp trong vồ cá.

8 giờ chiều, Các cuộc chơi vui là: Cạp chảo, chầy giày, thả vịt, kéo trò.

7 giờ tối, Tiệc đãi viên quan chức sắc.

7 giờ rưỡi tối, Hát bộ hai rạp.

4 giờ sáng, Hành lễ Chánh Tế, hát bộ thái mãn lễ.

Ngày thứ tư 21 Mai 1937, 12, 4 Annam.

7 giờ rưỡi mai, Hát bộ một rạp trong vồ cá.

8 giờ chiều, Đua xuồng, và thả heo.

7 giờ tối, Hát bộ hai rạp.

Kể từ ngày mồng 10 đến 12 tháng tư Annam 1937, mỗi buổi sớm mai từ 8 tới 11 giờ, buổi chiều từ 3 đến 6 giờ, đều có tiệc đãi Điền - chủ Thương-gia trong làng và quí Hương-chức các làng khác.

Chương - trình nầy thế vì thiệp mời xin qui ông qui bà, vui lòng đến trước là đánh lễ Thần Thánh, sau dùng với làng chúng tôi một tiệc rượu và xem hát.

Long-thuận, le 1 Mai 1937,
Hương-chức Hội-Tế
làng Long-Thuận
Kính thỉnh

Đính - chánh

Bài « ý-kiến phụ-nữ » đăng trên báo nầy bốm thứ bảy 24 Avril đoạn chót tiếp bên trương năm vì tôi sơ ý viết lộn hết một chữ như vầy : Nguyễn-thị-Ôi con của Trần-v-Lê. Vậy xin đính chánh lại : Nguyễn-thị-Ổi con của Nguyễn v Lê mới phải hơn, chớ có đâu cha con lại khác như thế. Tôi trông khi chư độc giả cũng mỉm cười mà lượng thứ cho, rồi.

Mme N.V.L.
(Saigon)

HỨC MỒI

Là một đanh-từ không có nghĩa trong y-học. Thường một bộ phận y mà cơ-quan trọng thân thể đ... ít hay không biết gây ra thôi.

Thì các cây phương-ngôn xưa không phải sai nghĩa chút nào, mà thường dạy ta với những trường hợp như thế, cần phải tẩy sạch cho thân mình, nghĩ là phải gỡ bộ phận bên trong cho sạch cả đáng vệ sinh.

Nhưng cái « máy » cần yếu nhứt bên hết trong bộ phận, ấy là « lá gan ». Hãy giúp cho lá gan làm việc hồi một phương pháp không hư phá và dễ chịu mà lại it tốn là nên dùng thuốc ERVIL (Thuốc nước hay thuốc hột). Ở đâu Trữ bán ở Sàigon : tại Trung-ương Dược - phòng 195 — 201 đường Catinat và tất cả các nhà thuốc đáng đến khác.

MÁU TƯỚI ĐẦY ĐƯỜNG

Vì tranh-chức « anh-chị » « anh-chị » lại chém « anh chị »

Sau khi hành thích bọn hung thủ liền xách dao chạy cúc mất

Hôm qua 9 Mai, vào 12 giờ, ở Đất-hộ có xảy ra một vụ lưu huyết trong vào rất thê thảm.

Nguyên là vào giờ nói trên, có một chiếc xe thổ mộ từ Giadịnh chạy ra Saigon, nơi thơ con đường Albert 1er trên xe có 4 chắc người đàn ông và 1 người đờn bà.

Lúc xe đến ngang chỗ đầu đường Ar ès thì có ba gã đứng trên bờ lề đường bên kia kêu hỏi : « Anh-Tư, anh ra hồi nào đó ? »

Có một anh đi trên xe ý chừng có quen với 3 gã kêu đó mới bảo anh đánh xe ngừng lại. Xe chưa kịp ngưng người chưa kịp xuống, ba gã ấy liền rút dao đắc ra chém đại vào đầu và mình người đàn ông bảo xe ngừng lại.

Thấy thế chị đờn bà ngồi trên xe mới la lên bớ mà tả nó giết chồng tôi ! Bộ sợ lính, ba gã còn đó khiếp nhược, liền xách dao cơ mất.

Nhà đương cuộc hay tin liền đến nơi, thì thấy người đàn ông nạn đã xỉu xuống đất, bàn tay trái bị chém đứt 4 ngón còn dính tòn ten, bàn chưa mất 1 dao, và máu ở 2 vai ra như xối.

Nhà đương cuộc liền lật đật chở người vô-phước vào nhà thương Tânđịnh bầu bỏ rồi chở luôn vào nhà thương Chợ-rẫy.

Và cứ theo lời khai của người bị chém đây tên là Tư Đức, thì kẻ chém anh ta tên là Ba Tiền đi với đứa em út và Tư Bình.

Đức lúc ở tù trong khám lớn thường hay hà hiếp bọn em út của Ba Tiền và Tư Bình lắm. Nên đến lúc Tư Đức ra khỏi khám, gặp em út của Tiền và Bình có cho 2 người sau nầy hay, và nhờ bảo thù giùm.

Và cũng có người lại nói rằng : trước kia, Tư Đức chiếm một địa-vị khá-quan ở vùng Gòvấp, Giadịnh và luôn tới Đất-hộ, nhưng từ ngày từ Đức thất thủ sa vào cảnh lao tù, thì bọn Ba Tiền và Tư Bình lên chiếm địa-vị ấy.

Đến nay, Tư Đức ra tù, bọn nó sợ mất ngôi « bá chủ » ấy, nên bọn nó mới tính hạ thủ trước.

Hiện giờ bọt quận ba còn đang làm ăng-kết vụ nầy và bọn hung thủ ẩn sát Tư Đức vẫn còn ngoài vòng luật pháp.

Một nguy cơ cho nền nông-nghiệp tới đây

(Tiếp theo trương nhứt)

Trước mắt ta thấy đã có rất nhiều ruộng đất mà năm trước hoang-vu, bỗng dưng trong chốc lát sở « Dẫn thủy nhập điền » cải tạo ra thành những cánh đồng ruộng phì nhiêu tốt đẹp. Ấy vậy, nông-nghiệp xứ nầy còn cần sức của khoa-học rất nhiều nữa.

Như trên chúng tôi đã nói đến cái nguy cơ về sức vật không có đủ ăn mà làm việc và sẽ gây tai hại cho nền nông-nghiệp.

Sở dĩ như thế là vì cách làm ruộng sa rất cần đến sức của trâu bò... và cần rất nhiều, mà tình thế xứ nầy lại không đủ sức để dưỡng. Thế thì chúng ta phải cần đến một cái sứa nhơn - tạo khác ; khoa-học, để gánh bớt một vài công việc của súc-vật đi.

Hiện nay đồng ruộng ở xứ nầy đã có nhiều chỗ dùng đến cày máy và bừa máy rồi, nhưng vì một lẽ mà chúng không là lẽ vì xứ nầy là một đất bồi (terre d'alluvion) đất mềm, nên chỉ đem những cày máy bừa máy chế tạo ở các xứ khác không hợp với mặt đất xứ nầy.

Thế nên, nhơn lúc ông J. Godard trình chương trình chấn hưng nông nghiệp, chúng tôi ước ao sao riêng về xứ Namkỳ, nên cho một đoàn pỹ-sư chuyên - môn đến tận các chỗ để nghiên cứu riêng về các khí-cụ ấy. Vì bấy lâu có người mua đem về dùng, dùng không đúng chỉ để khoanh tay mà ngồi thôi, chớ chẳng biết làm sao cả.

Đó là một vấn - đề thiết thực có ảnh hưởng đến cuộc sống chung của đân chúng xứ nầy, và cần phải ghi vào chương trình chấn hưng nông nghiệp. Nếu không thế mà bàn mãi về vấn-đề dân - sanh chỉ là đi theo một cái vòng lẩn-quẩn chớ không giải quyết gì đặng cả.

A. B. C.

TIN VẮN

Chiếc kinh khí cầu không lồ Hin-de nhung nhưng của Đức đã nổ tan nát tại phi trường Lake Hurt hồi 19 giờ 15.

Trên khinh khí cầu có 88 hành khách và 61 người giúp việc. Trong số đó có bao nhiêu người đã bị thương hoặc bị thiệt mạng thì chưa rõ.

Sau khi làm lụng vất vả thức hay là thân thể ca ngày một nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh mình lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

Tin vắn bách thảo, và bách thủ Saigon. Hôm ngày 5 Avril 1937 M. Arsène Fouquet, ở Saigon có cho một con trăng tơ. Hôm ngày 15 Avril 1937 có mua 2 con beo. Hôm ngày 16 Avril 1937 có mua 2 con rùa. Hôm ngày 29 Avril 1937 M. Lê-phước-Ẩn ở Saigon có cho 1 con trăng.

Theo nghị định quan Thống-Namkỳ đề ngày 21 Avril 1937 Ông Nguyễn-văn-Phúc trường tiểu hạng 3 đắc lịnh đổi về địa phận Namkỳ kể từ ngày nghỉ việc ở địa phận Caomiên, nơi sở đã hủy.

Tuần-báo « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhứt đầu, long óc sỏ, mỏi và đau nhứt răng.

Ông tổng thống nước Pháp, bổng một năm là ba triệu sáu mươi vạn quan tiền tây.

Nếu đem so sánh số bổng ấy với số tiền của các vị chủ tể các nước khác thì chẳng vào đâu cả ; như vua nước Anh-cát-lợi mỗi năm lãnh được : 4.700.000 livres hay 58 triệu 75 vạn quan.

Vua nước Bỉ : 6.745.000 quan, vua nước Ý : 11.250.000 livres hay là 14.462.000 quan ; — vua nước Đan-mạch : 1060.000 couronnes hay là 7.250.000 quan, vua nước Nhựt : 4.500.000 yens hay là 57.240.000 quan ; — Hoàng-hậu Hòa-lan : 1.200.000 golden hay là 12.324.000 quan.

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho tắc khỏi nhức đầu.

Cách đây không lâu tòa án bên Pháp xử một vụ kiện rất ý thú tại đền Montpellier.

Một nhà văn-sĩ có tiếng tâm, một ngày kia, nổi rống hành hùng với nhà ông chủ nhà in sách, vì cớ ông ta không chịu bán những sách của nhà văn-sĩ kia mới xuất bản.

Trong cơn giận dữ, văn-sĩ không nên được lòng, nên đã lỡ tay lặng ông chủ nhà in một cái tát.

Mà cái tát mới ác nghiệt thay ! lại làm cho ông chủ nhà in gây mất 2 cái răng cửa.

Thế là nhà văn-sĩ phải đưa ra tòa đối chất.

Tòa hỏi : « Anh có điều gì để tự bào chữa lấy mình không ? »

Nhà văn-sĩ trả lời : « Thưa Tòa, tôi xin thú thật là đã trót nóng nảy mà làm gẫy răng của anh ta. Tôi xin nhận lỗi.

Nhưng đã hẳn là một điều lỗi của tôi chưa ? Tôi ngờ lắm.

Vì anh ta thường nói với vợ tôi rằng sách của tôi viết ra chẳng cho anh ta kiếm nổi lấy miếng cơm ăn.

Thế thì, xin Tòa xét cho, để rằng cho anh ta là làm gì vì anh ta có cơm đâu mà ăn.

Mấy người mà it hay đau vặt không hay cầm mạo thương hàng, it hay nhức đầu sổ mũi là họ nhớ có nắm sẵn một vẻ dẫn NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong tủ họ luôn, không khi nào ngớt.

Ngày nay ở Tây-ban-nha, quân chánh phủ và quân của đảng phiến loạn đương đánh nhau kịch liệt, mà không khéo cuộc nổi loạn nầy có thể thành ra cuộc thế giới chiến tranh.

Ta cũng nên biết cuộc đại chiến 1914-18 làm tổn hại cho nhơn loại bao nhiêu để thấy cái độc ác chiến tranh.

Theo Quốc-tế liên-minh, thì các nước giao chiến đã tiêu hết 1 nạn ức phật lăng, tức là 10 triệu triệu (10.000.000.000.000).

Các nhà số học nước Anh đã tính, chưng dùng mấy tiền ấy để về việc có ích thì có thể.

1°) Làm cho tắc cả các gia đình trong các nước Hoa-kỳ, Giả-nã-đại, Anh Cát-Lợi, Pháp, Bỉ, Đức, Nga tất cả 436 triệu người, mỗi gia đình được một cái nhà to, có vườn đáng giá 100.000 phật lăng.

Nếu làm nhà chưng 2 ngàn bạc như ở nước ta, thì có thể đủ ở cho tất cả loài người trên thế giới.

Lại có thể làm thêm trong các thành phố 20 vạn dân trở lên ở các nước kể trên, mỗi thành phố một cái bịnh-viện giá 125 triệu phật lăng, một cái thơ viện cũng giá và một cái học đường giá 250 triệu phật lăng.

Lại còn có thể dành một số tiền dự trữ đặt lời 5% tiền lợi tức ấy có thể đủ dùng trả lương cho 125.000 thầy giáo và 125.000 thầy thuốc, mỗi người mỗi năm 25.000 phật lăng.

Chưa hết đâu ! Từ các món tiền dùng trên, còn lại một món có thể ngang với giá trị của tất cả tư sản nước Pháp và nước Bỉ trước cuộc đại chiến.

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh như phần ; nhứt là bịnh cảm mạo từ thời ; hoặc là nhứt đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày ; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt.